22e ANNÉE. — N° 79 GIÁ MỖI SỐ 0 $ 10 SAMEDI 4 AOUT 1923

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 13414

Do Võ Phi Hùng, Cựu Sv Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Khoa Nhân Văn Đường (scan từ microfilm Hồ Sơ Xưa)

Pharmacie Centrale

Trung tâm dược phòng Hường Catinat môn bài số 195 đến 201 Saigon. của ông J. MUS Nhứt hạng bào tế sư y-viện Montpellier.

Bổ thuốc theo toa cách kỹ lưỡng lắm.

農 績 NÔNG-CỔ-MÍN-ĐÀM 茗 談

GIÁ MUA BÁO
Trọn năm ..... 5 $ 00
ĐỊNH RIÊNG CHO NGƯỜI BỔN-QUỐC:
Trọn năm ..... 3 $ 00
Sáu tháng 2 50
Ba tháng 2 50
Gởi thư từ hay mandat xin đề: M. Le Directeur du Nông-cổ min-đàm. SAIGON

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce
ET
Organe de propagande française bi-hebdomadaire
MỖI TUẦN XUẤT BẢN HAI KỲ : NGÀY THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY
Tòa soạn báo ở tại đường Pellerin số 184. — SAIGON
SÁNG LẬP F. CANAVAGGIO

GIÁ ĐỀ LỚI RAO
Và việc thương mãi xin gởi thư hay đến bảo quán thương nghị
Annonces légales 0 $ 50 la ligne de 45 points ou 1 insertion de 0 $ 40 la ligne 3/4 page.

Tổng-lý : LÊ-THÀNH-TƯỜNG Boîte postale N° 240 — TÉLÉPHONE N° 73 Quản-lý : NGUYỄN-TẤN-PHÒNG

V. Vuattoux
140, Rue Catinat 142
SAIGON
Có bán đồ nữ-trang, đồng hồ; kiểu đeo đủ thứ đồ làm bằng bạc, đồ mỹ-thuật,
Súng ống, thuốc đạn, đồ phụ-tùng.
Xe máy hiệu Gaucher.
Kính mới qui khách có dịp ghé thăm bằng một lần thì rõ.

LÚA NAM-KỲ TỐT MÀ THÀNH XẤU

Chánh-Phủ Đông-Pháp hằng trù-hoạch cách nâng thế nọ đặng làm cho cuộc nông giới nơi đất Nam-kỳ ta thạnh-hành thêm, thế nên dầu thất mùa đầu trúng mùa mỗi năm do theo bực trung thì cũng đặng lối chừng năm chục triệu đồng. Dân sự thiệt lấy làm thảm cảm ân đức của Chánh phủ chẳng cùng, nhưng dân — phần nhiều mắc lo việc cày cấy — không rõ cách sắp đặc của nhà nước thế nào đặng biết rằng nhà nước biết lo-lắn cho dân-sự.

Thế nên Chánh-phủ mỗi tuần lễ đều có rao bảo cho dân sự biết tin mùa màng, mua nhiều mua ít, mạ cấy thế nào, hạt nào mạ lên tốt lên xấu. Lo từ lúc lúa mới cấy cho đến khi đỏ vào bỏ vào vựa cho đến lúc chở đến Cholon mà bán. Lại cũng có đăng giá lúa lên xuống mỗi ngày cho dân sự biết bầu khỏi lầm tay gian trá.

Nhưng chánh phủ không thể nào mà ngăn-ngừa một cuộc giữ trá tạn mất, đã làm hại cho nhà nông, mất huê lợi của Chánh-phủ mà khách ngồi không thân hưởng, rồi lúa Nam-kỳ thuở nay danh tiếng, khi không phải bị các nước chê. Đều ấy Chánh phủ còn chưa nghĩ xét đến. Thật rất nên thiệt cho dân và cho chánh phủ lắm.

Mấy lời tôi bày tỏ ra sau đây nếu Chánh phủ để mắt vào thì dân ta cũng nên cảm đội ân đức chẳng cùng vậy.

* Mỗi ngày khách Hoa Kiều chèo ghe *cà-vom* rảo trong làng trong tổng đặng mua lúa gật rồi đặng vựa trong Phần nhiều nhà có dư ăn dư để, hoặc là chủ điền thì không ai bán gấp mà chi, duy có mấy người-ở điền, hễ rồi mùa thì trông mong có người đến mua đặng bán, dầu rẻ năm mười đồng cũng bán liều, ý nhắc của mấy người tá điền sợ lúa hạ giá thì mất nhiều tiền đi chăng, nên hễ gặp dịp thì bán cho rồi không cần kèo nài giá cả. Vì như giá lúa tại Cholon sáu mươi lăm mà Khách-trú vô trong làng trong tổng đi rằng lúa tại Cho-on chỉ năm mươi lăm đồng, thì họ cũng cứ tin bằng lời, đến chừng ghe nầy đã rồi, lui rồi, có ghe khác lại, có người nào bán được cái giá năm mươi lăm đồng sáu chục, thì chừng đó mới là biết tiếc.

Tuy nhiên là nhà nước có gởi cho mỗi làng biết giá bạc giá lúa mỗi ngày là bao nhiêu, nhưng giấy ấy chỉ dán nơi cột nhà-việc, ai hay cũng tốt, ai không cũng mặc, miễn cho có dán tại làng là đủ.

Khi khách trú mua lúa đặng rồi, không phải nó lấp tức chở liền đến Cholon mà bán đâu. Chúng nó đem về để vựa tại CHÀNH. Phàm hễ lúa mới gặt thì sao cũng nặng cân, mà để vựa một ít lâu thì phải khô, hễ khô thì tắc nhiên phải mất cân, nếu từ ngày để vựa chở cho đến khi chở đến nhà mà Cholon, thì mất biết bao nhiêu là lúa, đã tốn tiền sở phí, nào cơm ghe hề bạn mà lại lỗ là khác, nên mới RƯỚI NƯỚC VÀO LÚA cho nặng cân.

Vì vậy mà lúa hễ xay ra gạo rồi thì thành ra ẩm, ăn phải sanh bịnh. Còn nếu bán ra ngoại quốc thì lại mang tiếng rằng lúa Nam-kỳ độ rày sao xấu. Vậy chẳng là thiệt cho lúa Nam-kỳ ta lắm.

Thế nên vì ích lợi chung cho các nhà nông, chúng tôi yếu cầu Chánh-phủ nên lập nơi mấy chỗ bán lúa nhiều như Cantho, Baclieu, Thổ-nốt, Phụng-hiệp, Cái-răng Mocay, Bentre, mỗi chợ một phái-viên để tra xét nhữ g chành nào, cầm nhặc không cho tưới nước vào lúa, rao cho dân sự hay mỗi ngày giá lúa trôi sụt thế nào, có lâu thương ở ngoại đương đến mua lúa mấy chiếc. Còn như làng tổng ga mấy chỗ nầy thì dạy mỗi ngày thường-xuyên gát nhà việc phải rao cho người trong làng trong tổng rõ.

Lại như nếu bắt đặng chiếc ghe cà-vom nào của khách-trú chở lúa trốc thì nên phạt một cách nặng-rề, nhơn lúa chở được 2 trăm gia, thì phạt hai trăm công. Rồi tức thì chứ việc xem xét về việc lúa ấy phải phúc bẩm cho quan trên hay, và khi phạt rồi cũng phải đổ lúa ra phơi cho thiệt khô mới được chở đi.

Còn như chủ CHÀNH biết rõ lúa có rưới nước mà thừa dịp mua rẻ thì nên phạt đóng cửa một tháng hoặc hai tháng tùy theo mua nhiều ít.

Vậy thì lúa Nam-kỳ càng sáng danh tiếng mà lúa xay ra gạo ăn lại không bịnh, mà lại Chánh phủ đặng huê-lợi nhiều nữa.

Tiết lên nước mong rằng Chánh-phủ nên thi hành theo lời xin.

LÂM-HIỆP-CHÂU.

Thiếu niên tân học

Mệt trí lao tâm, bút tả mực rào, quyển sách câu văn, từ lúc mới tập bản A. B. chịu lắm lúc khó khăn đôn bông, cơm lạt, gỏi qui, bi quở, bi la, đến lúc chiếm đặng cái bằng cấp sơ học, thật là trầm cay ngàn đắng. một lên hoặc-sanh nay đã thoát cái vòng khổ nào của thiếu niên. Nay còn gần gũi công-danh, cửa trường trung học phải ép trí bước vào, trong bốn năm dài đằng đẳng cảng lắm nỗi sợ-le, mà không như thuở nọ : trí cho bền da cho chắc rằng hết nào-cần tâm-trí trút cả vào quyển sách câu văn. May trời đoái đến kẻ sang-năng, đặng nhành quế tay vinh, ve mừng vui nào có khác đặng một cái giá tài to lớn.

Ai cũng thế, sự mừng vui có chỗ nào gọi là của tài tốt ?? Vậy thì hai chữ công-danh ngoài mỗi từ thuở mới cập sách vấn, nay đã thoát khỏi cái hi-vọng bấy nay.

Nói đến « hi-vọng », bản điền hi-vọng e cho rằng phải lạc ý để di chăng, nhưng không bản đến thì cái bài nầy không có rượt vậy. Nhờ hai chữ hi-vọng mà tôi mới giải nỗi theo cái vấn đề trên đây.

Phải thật ! Từ lúc ngồi bàn trung-học mỗi trò đều có một hi-vọng khác nhau, mà trong đây cũng lại lắm đều phải nhiều đều quấy : nào là nào quan-trường, phú quí, vợ đẹp hầu xinh, cho thỏa thích trót mấy năm khó nhọc. Nào đem cái học thuật bấy nay mà đấp bồi cho việc đã thuở nay suy sụp như phong hóa như thương trường...

Đã là hai cái sở-vọng của bạn thiếu niên QUẤY và PHẢI ngày nay. Mà trong sở vọng quấy và phải đây, không rõ sao mà quấy nhiều phải ít; nhưng suy nghĩ cho ra lẽ ấy cũng do nơi con đường của kẻ đi trước mà ra, nên cũng chẳng khá bày bạt ra chi, mà nói không, e rằng nói tệ cũng còn hoài :

Tên vừa mới đăng pháo bảng chung-học thì cái nói tệ kia đã nảy ở làng-xã rồi, nếu suy nghĩ cho cùn thì ai lại sa vào chỗ cản-đốc kia đâu ?

Tôi có hiểm bạn sức còn đương hăn-hái trong việc học, trí còn hăng lo đội mái thiên, mà mắc phải những tế-tăng cám-dỗ toàn là đọng quyền hoặc kèn nên việc học phải ngưng mà còn mong thêm lời mai mía !

Thôi đôi sao quá dị, từ khi người mới cập sách vào trường đầu cho người mà quần do tả tơi lạnh cật no lòng thế mấy thì đổi tai ngo kia đánh vậy, mà hễ người công danh vừa toại thì đem miệng mỏi sắc mỏi tài mà nhấp nhứt người có da ham mê. D'u cho kẻ nào không hân cũng là phải chia theo những lời ôn ý kia. — Quá ngán ! Nhưng cũng nên chế giảm, vì là thế thường ngày nay vẫn vậy, ai không ham dậu ham giàng ai chẳng chuộng rẻ động sang ? thế thì mấy kẻ ấy nên dung cho.

Còn cũng có một hai thiếu-niên đừng sự công danh mà mưu lấy vợ đẹp, giàu sang, hiện nay số người chẳng ít. Có khác nào chi bán hàng lẻ gánh đi rao hàng gia thấp chế đẻ, giá cao hơn hỏ !!...

Hèn mạt thay, có xa tức nhiên thôm, từ mây xanh cho tới bạc đầu lại không chọn được nơi đáng mặt giữ gìn gia thế hay sao mà phải đi bôn chôn ? mà phải đi cao rao ? Hai bàn tay trắng mặt khối ốc non, một nét văn chương cũng có thể dựng nên cơ-sở, cần chi phải chạy đầu đâng cuối chợ xóm dưới làng trên mà cầu vợ xinh thế qui ? ?...

Thử nghĩ một trời một biển, một vực một cần, gái giàu trai bần, thì cái quyền « PHỤ XƯỚNG PHU TÙY » ngày nay hiếm vậy, dầu cho chỉ trời nói đất, kêu muống nói sen mà có biết rõ đi nữa thì cũng phải ngậm miệng như bình, nếu hề mở miệng nhích mép, ắc là phần gia sẵng kia bay ! Thế thì trai vậy cũng nên bụm mồi giữa chốn đông người, công danh từ thuở cũng nên xông nơi bếp núc. Chớ có cơm không bết ăn, có của không biết dùng, đề mưu cầu người giúp thì còn có giá-trị gì nữa ? ?

Sự học hỏi bấy lâu trường giúp ích cho đồng bào xã-hội, nào có để để mà lấy vợ giàu vợ đẹp : thế thì cũng nên hỏ hang cho bạn thiếu-niên ta làm thế ấy.

Và vì cho thanh-niên là hi-vọng quốc gia, mà dồm thấy tình cảnh của thanh-niên ngày nay phần nhiều như vậy cũng phải ngậm-ngùi, e cho rồi đây thành ra cầu nói khẩu-đầu chớ không thiết ; nên buộc phải lỏ bày để hiến cho bạn thanh niên ta suy-cứu Sao cho khỏi cầu nói :

Văn chương nay để cầu thế.

LÂM-THANH-TRƯỜNG.

Trường học tư

NGUYỄN-PHAN-LONG

SAIGON — Đường LEGRAND de la LIRAYE. *Số 148, 150, 152, 152 bis, 154 và 154*

Khai Trường : Ngày 15 Septembre 1923

Saigon, le 1er Août 1923.

Kính Ngài,

Ngày nay vẫn-đề giáo-huấn là một mối của đồng bang ta đang lo trước hết. Mỗi người, tùy địa vị, tài sản và ý kiến của mình về cuộc ăn ở đời, đều muốn cho con cái học hành đặng cho khỏi phần ít oi vói chúng. Mà theo sự thế ngày nay, thì phải cần học tiếng langsa hơn hết, vì nó ở-hàng những là tiếng dùng để day trong trường của Nhà-nước, lại là một đều rất cần-yếu để mở-mang trí-hóa của dân mình.

Nói chuyện học tiếng langsa thì nghe rất dễ. Nhưng đều cần nhứt là phải biết cách học mà làm sao mới đặng. Sự học ấy có 1 ai đều : một là lập luyện cái giọng của mình đăng nói tiếng langsa cho rõ ; hai là chỉ dẫn cho biết cách đặt câu cho trúng theo mẹo-luật và hiểu thấu tinh-thần ý-vị văn-chương.

Vậy trước hết, phải cần tập luyện học-trò nói tiếng langsa cho rõ. Việc ấy thiệt không phải dễ : e-ấp những là sửa cho trẻ đừng trại-bẻ đót đát, lại còn phải làm cho nó bỏ cái tật đọc và nói tiếng langsa theo giọng tiếng mình nữa.

Tiếng langsa nếu nói không rõ thì khó nghe lắm. Trong tiếng *PHÁP VĂN SƠ HỌC* của ông Barlet là giáo sư ở Nam-kỳ lâu chưa giáo-sư Annam đông mà dạy, ngài có để lời khuyên mấy thầy rán trừ cho tuyệt cái tật nói tiếng lang-sa không rõ, vì tật ấy làm cho người lang-sa hay nhạo báng người mình, Ông ấy lại nói : « Đã lâu rồi, nhơn có tật ấy nên người lâm ra trò-cười phá-lăng mà chơi. Giữa rạp hát, trong đám tiệc, thường ta thấy có người đứng ra nhại giọng người Annam nói tiếng lang-sa, đặng làm cho tức cười cả đám. »

Ông giáo-sư đó có nói thêm lời nầy rất hữu-lý, là phải kiếm thế đặng sửa cái giọng nói trại-bẻ trong lúc ban sơ, vì nếu để lâu, thì cái tật đó quen rồi khó bỏ.

Văn lang-sa học cho trúng phép thì còn khó hơn nữa. Người ta có thể nói rằng cái phương pháp day cho hợp lý, ngày nay kiếm chưa ra. Bấy lâu nay người Annam vì thiếu sách làm riêng cho mình, nên phải học sách làm bên Pháp-quốc đặng day học trò Lang-sa mà thôi.

Bởi thế cho nên nhiều trò Annam, tuy học đã khá, mà chưa hiểu nhiều chỗ bí-yếu nó làm cho tiếng lang-sa thành ra một thứ tiếng rất hay và rất rõ ràng. Tỉ như cách dùng mấy *thì* của *động-từ* (temps des verbes), thiệt mấy trò đã ái sự nó ngay, và mấy thầy giải ra cho rõ nghĩa cũng đã hết hơi hết sức.

Tôi đã xét suy tường tận mấy đều nói trên đây, nên mới lập ra một cái *TRƯỜNG HỌC TƯ* đặng day tiếng lang-sa theo cái phương-pháp riêng của tôi đã chuyên-cần và thí-nghiệm hai chục năm trường.

Chẳng cần chi nói cũng biết rằng trường tôi chẳng bề bỏ qua chước gì trình hơ-chánh. Tôi sẽ rán lo cho trẻ chuyên đã sức đặng ra công tôi với các trường Phương-pháp tôi định dùng mà day sẽ làm cho trẻ học đặng mau tấn-phát, chẳng những là khoa Pháp văn mà thôi, dầu cho khoa nào cũng vậy.

Nhơ nhiều vị cố đã tài năng phụ lực, tôi quyết rán hết sức binh-sanh mà day đồ học-sanh đúng đủ sức mà học khoa trung-học và đại-học. Ấy là sở nguyện của tôi muốn giúp ích cho bực thanh-niên ngu tối hộ đồng tôi có chút công giúng xứ-sở.

Trường tôi lập tại Saigon, nơi đường Legrand de la Liraye (số 148, 150, 150 bis, 152, 152 bis, và 154), bên hông phía tay mặt trường con gái Taberd, trong mấy nơi thanh-tịnh mát-mẻ, rất rộng rãi và sạch-sẽ. Lớp học, nhà ăn, nhà ngủ đều đó đều phân biệt, thấy thấy đều phép vệ-sanh.

Đồ ăn cha học trò đều lo cho đúng phép vệ-sanh tinh-tuyền.

Nói tắt một đều là tôi sẽ sắm-sửa ăn-cần, miễn cho học-sanh mà học-hiệu siêng-năng đặng làm vui lòng ta đặng mau tấn hóa, theo đúng mục-đích hằng ngày của tôi, thì rất may cho quê-hương mình lắm !

Định khai trường ngày 15 Septembre tới đây. Cha mẹ học trò muốn cho con học thì xin gởi thơ cho hay sớm sớm, đặng đủ ngày giờ mà sắp đặt chỗ ăn chỗ ngủ cho phân minh.

Lúc nầy còn mới, nên có sáu lớp, là :

Bực sơ-học (Cycle primaire)	Lớp năm (Cours enfentin)
	Lớp tư (Cours préparatoire)
	Lớp ba (Cours élémentaire)
	Lớp nhì (Cours moyen)
Bực chung học (Cycle complémentaire)	Năm đầu (1re Année)

Lớp nào học trò đăng lớp thì sẽ chia rã nhiều lớp.

Học trò lớp năm thì phải biết chữ quốc-ngữ mới đặng vào trường.

Bực chung học thì sau rồi sẽ thêm lớn bậc 1re, 2e, 3e, và 4e année) đăng cho học trò thi lấnh bằng cấp tốt-nghiệp (diplôme de fin d'études complémentaires).

Không có đến chi hết buổi về tuổi học trò ; nhưng mà phải đủ tuổi trong giấy xin học cho biết.

Cũng phải để trong giấy xin học cho rõ :

1e — Đứa nhỏ trước học trường nào ;

2e — Mình có nhơn nghĩ lớp mấy ;

3e — Nó có sức học lớp nào.

Lớp chung-học nầy mở đầu (1re année) thì đó day nay 1 ô đã có bằng-cấp sơ-học (certificat d'études primaires) ; song mấy trò không có bằng cấp ấy mà có đủ sức học thì cũng đăng vào lớp đó.

Tôi lo và ăn ở trong trường thì định 1 ngày 1 tháng và cũng tính đồng một giá với mấy trường tư khác lập tại Saigon.

Điều học thì khi nhập trường phải đóng trước ba tháng.

Trường lãnh học trò ở trong (pensionnaires), học trò ngoài (externes), cho đến học trò ở lại bán trú (demi-pensionnaires).

Giấy xin học phải gởi lời trước ngày 15 Septembre và gởi cho :

Monsieur NGUYỄN-PHAN-LONG
Conseiller Colonial
Boîte postale n° 240 — Saigon

NGUYỄN PHAN-LONG
Hội đồng Quản-hạt
Tổng-lý báo « Nam việt Thương-truyền », (Echo Annamite)
Cần bịch.

Thế-giới tân-văn

Một đều mới phát-minh trong sở điện-tín

Ông Paul Laffon, phó thơ-ký sở điện-tính mới tự-nghiệm một ý kiến sơ khởi-mình và sẽ lấy ý ấy thử *day đánh in rgnpên chư*, nghĩa là một thứ máy giây thép truyền tin in nguyên tuồn chữ của người gởi trên ý giấy thép giao cho người được. Sự tiện-lợi đều hết của nó, là không cần chỉ giữ lấy chữ lại làm chứng cớ, vì từ giấy thép của người nhận được vốn là tuồn chữ của người gởi viết và ký tên chánh tay mình.

Thế giấy thép nầy vốn là một chứng cớ nguyên-bản, tất sẽ giảm bớt những đều nghiêm nhặt trong các việc hầu thông tin nhau cho hai đàng. Thế thì, thử nghĩ xem, cái máy mới phát-minh nầy nào se ít giúp ích cho trong các tí các sở của hoàn-cầu đâu.

Hai đường sẽ mở cho công-chúng : từ từ Paris đến Lyon, 2e và từ Paris đến Strasbourg. Người ta nói máy đó đã rập rồi và gần khởi dùng. Người muốn dùng hàng thứ giấy lăng tốt nào viết gởi lời mình cho giấy thép cũng được, song làm theo hai cỡ giấy nhứt định là 0 = 135 × 0,195 và 0 = 135 × 0,147 ; cần tiền, gởi từ 10 quan hay từ 20 quan la-sepa.

Người gởi đánh giấy thép muốn viết gởi cách nào cũng được, vô luận tiếng nước nào xứ nào ; hoặc dùng đầu của chữ lắc, đầu riêng của bản đồ-n, hình vẽ luôn một lần v v. cũng được. Ngày sẽ in truyền luôn những mẫu lợt của tiếng nói, cũng hình dinh-khí. Trên ống trôn có một cây kim ăn luôn với máy chấn, có vào-đó. Tờ giấy viết, rồng viết cọ » lên quá. Mũi khi cây kim đi đa-qua trên đường viết cọm, thì kim bèn nhảy lên, luôn điện bên ngừng ; máy điện ấy cũng lại in lệch nơi phía kia đầu giấy, nơi phòng tiếp nhận. Vả khi nào máy chấn khởi hành lại, trên đường giây thép có luôn điện truyền đi ; đến nơi tiếp nhận, luôn điện ấy khiến một phần máy khác có gần đen cứ động và luôn yên sáng lại đó. Yên sáng ngang qua một cái máy đến thông sự sáng, có dài lỗ cách nhau một phần năm của lỉ vì phía đó đùng tiếp nhận đến. Máy đến trong sự sáng nầy đập trên ống trục trên y như đập trên ống của nơi phòng đánh gởi đi. Hai cái ống trục ở hai nơi đều lăn đồng nhau một mực, không sai, tuồng chữ viết trên tờ giấy đó gởi đánh đi sẽ sao lại hệch trên tờ giấy đùng tiếp-nhận nơi phòng máy tiếp nhận.

Chúng ta chắc rằng thứ máy giây thép nầy sẽ được lòng công-chúng nhiều. Sự kết-quả của nó, — y như lời người ta nói, — chẳng bao lâu đây sẽ hoàn thành.

Cùng bạn đồng hương Vinhlong

Một bọn cựu học-sanh Sơ đẳng học-hiệu Vinhlong định phải kinh trình cùng chư quí đồng song cái ý kiến muốn mở một cuộc lạc-quyên, để tỏ tấm lòng mến nghĩa với người mà cả chúng-ta thọ lâm ân day vô-nên Pháp-văn giáo-hoá.

Người ấy là ông Lê minh-Thiệt giáo-sư thượng hạng, trí luyện vinh hàm, lảnh phần trách nhậm ở Vinhlong đã có trên 35 năm trường, mà lo việc giáo dục, khai hoá và trao giồi cán nhân cho đâm thiếu niên. Ước cùng hai ngàn sĩ-tử đã nối bước n au mà thọ giáo cùng thầy ; rồi ch a ra : Đám ni thì trở nên người tá-trợ yếu cần trong các ty chánh-sự cỏi Đông Pháp ta đây ; bọn nọ thì lại làm nghiệp-chủ, phát thương-nhơn, hay chuyên kỹ-nghệ ; hoặc đang cần mần phận sự chức trách tổng lãng. Phần nhiều đã thăng lên các nơi địa vị cực cao trong chốn xã-hội đồng-bang. Và nhứt hết cái danh-giá cao-trọng c a đứng giáo-sư nầy là cả các cựu đệ tử của ngài, bất cần đã đứng vào địa vị nào trong xã hội thì cũng thảy đều trở nên rất trung hậu cùng đại pháp luôn.

Nay đây về tuần cối rốt cái chớc trách dài đặt của ngài hết lòng ái lân mà cổ động tư-trường Langsa, nên ngài mới được Chánh-phủ ân tứ cho hưu dưỡng lão.

Vậy nên các cựu đệ tử của ngài chẳng nỡ điềm-nhiên coi ngài thôi hưởng mà chẳng ở một lần rực-rỡ cái ân đáy ngời nặng của chúng ta đã khắc cl am vào xương-thịt bấy lâu

Bởi ấy bọn chúng tôi nay tính gọi cùng tất cả các cựu học sanh nơi sơ-đẳng học-hiệu Vinhlong, ngỏ có phó trương một cuộc cảm ân mến-đức cho rõ-ràng thinh giá ông Lê minh-Thiệt trong lúc hồi-hưu nầy.

Cuộc Lạc quyên đây chỉ lấy nghĩa tình làm trọng, nên dầu tùy-hỉ ít nhiều, chúng tôi cũng thấy đều thâm cảm mà thâu nạp. Vậy xin chư qui đồng-song hãy niệm tình mau mau gởi đến cho hoặc là : M. Lê văn Bền, Comme cant, 17 Rue Amiral Courbet à Saigon, hoặc cho M. Trương-thanh-Thường, Hội đồng Quản Hạt à Vinhlong, cũng được cả. Danh tánh của quí-vị lòng ái nghĩa thầy trò đây sẽ đăng trong báo, có để số tiền minh hạch.

Cuộc lạc-quyên xong rồi thì kê nhơn lại mà cử bạn Phải viện, đồng tính ngày giờ các lễ trong vụ nghĩa trọng.

Saigon, le 22 Juillet 1923.

LÊ-VĂN-BỀN
Vice-Président de l'Amicale des originaires de Vinhlong à Saigon.

TRƯƠNG-THANH-THƯỜNG
Conseiller colonial à Vinhlong.

NGUYỄN PHÚ-TOÀN
Trésorier de la Société de l'Enseignement Mutuel de Vinhlong (à Vinhlong)

TRẦN-VĂN CHIM
Publicaiste, à Saigon

KÍNH CÁO ĐỒNG BÀO

M. Nguyễn-văn-Côn là người của bổn-quán tin cậy. Từ nay người được quyền bảo-quản nầy cho : di lục tính cổ-động tờ Nông-cổ Mín-đàm và Voix Annamite. Vậy xin người đi đến đâu đều đặng được đồng-bang tin lòng hưởng-ứng.

Và nhắc rằng : tiền mua báo cũng là đề lấy rạo-thế người được quyền thâu tiền, phòng khi biến-loi.

BỔN QUÁN.

Báo mới

Chẳng chi vui mừng hơn là được tin ngoài Bắc-kỳ rày đã có thêm một tờ báo mới : mang-hiệu « VỆ-NÔNG BÁO » mỗi tháng xuất bản hai kỳ (1re và 15.)

Thế, đồng bào trong ba kỳ-đây nay chẳng là có item được mới ngon được nữa ? Lấy hai chữ VỆ NÔNG thì đủ sự mục-đích tờ báo nầy thế nào. Vậy đồng bào chung ta rán vun giúp cho được vững bước lâu dài, hầu có thể lo đến đường-sinh. Mong thay !

B. B.

?

Quan chủ tỉnh mới đáo nhậm lại hạt Sadec có rõ vụ « Đỡ nhà của ông Thoại-Ngọc » Cai-tâu-thương không ?

Tôi nghe đanh quan lớn công bình chánh trực, vậy quí-vị nên xem xét cho kỹ, kẻo có kẻ làm sai rồi sanh chuyện như lúc quan chủ tỉnh đã đổi đi. Quan lớn nên coi chừng những đứa nó thực tiền của kẻ có tội rồi em đi.

Tôi có mấy lời tuyên-bố, mà không biết quan lớn có nên lắm chăng ?

LÂM-HIỆP-CHÂU.

Đường CATINAT là nơi địa-vị lớn nhứt châu-thành SAIGON

Có tiệm NGUYỄN-HỮU-SANH môn bài số 91

Là tiệm của người Nam-kỳ ta lập ra, bán đủ hàng, giè, nỉ, giày nón v. v. bên Đại-pháp đem lại.

Hỡi người Annam ! Xin ghé lại tiệm tôi một lần rồi biết công cuộc tôi buôn bán.

Đông-pháp thời-sự

Thương trường tiêu tức

GIÁ BẠC.

Ngày thứ bảy 4 Août 1923

Kho Nhà-nước	8 f.	70
Ngân-hàng Đông Pháp	»	65
Ngân-hàng Banque-Française	»	70
Ngân-hàng Chartered	»	65
Cté de Gérance de la Banque Industrielle de Chine	»	70

GIÁ LÚA.

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos. là :

Vinhlong	4$85	tới	4$95	
Gocong	5 05	»	5	15
Baixau	5 00	»	5	10
Baclieu	5 10	»	4	20
Cambodge	4 45	»	4	50
Giá thường bực trung	5 00	»	5	10

TRƯỜNG KÝ-TỨC

Huỳnh-công-Phát

Bd Kitchener Cầu ông-lãnh, Saigon
Téléphone 438

Khai trường sớm mai ngày thứ tư 15 août 1923 nhằm ngày mồng bốn tháng bảy Annam, năm Quí hợi.

Học trò cũ xin nhớ ngày tựu trường cho đúng.

Học trò mới, nếu muốn học nơi bổn trường, xin gởi thơ dặn cho trước kẻo hết chỗ. Muốn rõ thức lệ bổn-trường, xin gởi thơ, trường gởi đến liền.

Nota. — Luôn dịp, trường xin nhắc 30 trò thi đậu Bằng cấp sơ-học năm ngoái (session du 11 Juillet 1922) có dịp, xin ghé trường mà lấy Bằng-cấp của mình,vì Quan trên mới gởi Bằng-cấp lý lại nơi trường.

☆☆

Hội thi bằng cấp sơ học năm nay (session du 25 Juin 1923) bổn trường lựa cho đi thi 30 trò, hội thi viết chấm đậu được 23 trò, qua 1 bộ bạch-miệng rất hết một trẻ, còn lại 22 trò được chấm đậu thứ tự, xin kể tên dưới đây, đáng mấy trò ấy biết, vì thi rồi nhiều trò về liền :

Huỳnh-văn-Hoành (Baria); Đặng-văn-Chánh (Travinh); Huỳnh-công-Kỷ dit Chí Baria; Võ-văn-Tố dit Hoằng (Longxuyên); Paul Nhiêu (Bentre); Võ-văn Rừng (Tanan); Trương-văn-Hoằn (Cantho); Nguyễn-long-Sinh (Giadinh) Dư-văn-Lai (Longxuyên); Huỳnh-công Phước (Soctrang); Nguyễn-tinh (Bà-tịnh) Cao-quỳnh An (Saigon); Lâm-văn-Thái (Mytho); Võ-văn-Lung (Bentre); Vương-quan-Hiền (Saigon); Lâm-văn-An dit Huệ (Saigon); Nguyễn-văn-Sen (Cantho); Lâm-văn-Minh (Cholon); Nguyễn-văn-Hưng (Gocong); Hồ-tấn-Phước (Baria); Nguyễn-văn-Lạc (Cantho); Lê-văn-Tho (Mytho).*

Hội thi nầy có 12 trò (trong số đó 5 trò *officiels* và 7 libres) trường như một năm bolt chiếu 2 giờ rưỡi mới thi chẳng đó 2 giờ khởi sự mãy tài lý đến đó đúng 2 giờ 15 phút, trễ 15 phút, nên vào thi chẳng được.

HUỲNH CÔNG PHÁT
kính đề.

Quách-văn-Thừa

THẦY THUỐC CHUYÊN RÒNG NGHỀ TRỊ BỊNH CON MẮT

N° 152, Rue Chasseloup-Laubat, Saigon
Khít trường Nguyễn-xích-Hồng

Có chuyên môn nghề trị bịnh con-mắt bấy nay đã nên rành nghề lắm. Các chứng bịnh con mắt như là có mây cườm, vảy cá, bắt lạch, nhặm, đem, mờ con mắt đều trị được, đầu đau lâu mấy năm bất luận cũng có thể trị được. Trừ ra con mắt tự-nhiên, bị vít tích mà lâu thì thì đừng đến.

Ai đau con mắt xin đến đến tôi coi, như tôi lãnh trị được thì sẽ đăng đàng mà trị; tiền nhiều ít thấy theo bịnh đau nặng nhẹ lắm mau. *Cách đăng đàng của tôi không lấy lửa trước, kỳ cùng đủ tỏ cho chư vị rõ rằng tôi chắc ý và sự tinh-thần mầu nhiệm của khoa thuốc tôi, chớ tôi dại gì đi chịu mất công-không và tiền thuốc không! Hễ tôi trị bịnh nhẹ bốt mấy lần tiền một lần, gần hết sẽ lấy của đó.*

Cấp con-mắt là vật quí trọng nhất trong thân thể con người! vậy chư vị phải cẩn thận. Có bịnh tôi phải trị liền đừng để lây lát hay là xức thuốc bậy, rồi sau ăn-năn chẳng kịp.

Ai có bịnh con mắt hãy đến cho tôi coi thử, tôi sẽ vui lòng tiếp rước. Ai muốn viết thơ hỏi thăm đều chi tôi sẽ vui lòng hồi-âm.

QUÁCH-VĂN-THỪA
Chez QUÁCH-VĂN-THỜI
Arpenteur du Cadastre, Saigon.

XIN NHỚ

TIỂN-ĐỘC *là một thứ thuốc trị đã bà chứng, từ rày đã đăng đăng bảo cáo nhận bằng thứ hay nên gởi thơ mua quá nhiều, vậy muốn cho tiện nên muốn gởi thơ hay mandat mua thuốc xin nhớ đề tên tôi là* LÂM-HIỆP-CHÂU « NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM » *thì sẽ có thuốc gởi đến chẳng sai.*

Xin lưu ý.

Văn-uyển

Ức Lê Nương

Người chơi Hóa-ngoại kẻ trăn gian,
Mảng nhớ Lê-Nương bước lận đàng ;
Hồn bướm hàng đêm men đến mộ ;
Xác hồ ấm-ướt trở về hang.
Năm canh sóng khóa năm canh lệ,
Mấy khúc cầm thu mấy khúc than.
Của-Đỏ trăng chen ngồi đón gió,
Thành-lũy vội thấp thửa trống lên tan.

GIA TRANG.

Dạ bi thu vô

Hỏi chi ông đồ lệ đầm-đề?
Khiến cải trăng gian luốn ở ê!
Mà-mịch mấp bay người nhớ cảnh,
Đậm-đàng gió thổi nhạn trong qué.
Dòm lên chính thấy trăng mờ mặt!
Ngỏ lọt thêm thương đất lỡ bề.
Ông bần rằng hồn chi đó tá?
Tới đây làm sự cũng chẳng đề.

Mlle NG.-THỊ-DIỆN.
An-ngãi Tây Bến Tre

GOUVERNEMENT DE LA COCHINCHINE

4ème BUREAU

Avis d'Appel d'Offres

Lieu, date et heure extrême de la réception des offres : *4ème Bureau du Gouvernement de la Cochinchine jusqu'au Seize Août 1923, à dix heures.*

Objet de l'appel d'offres : *Fourniture de Registre et Feuilles volantes de l'Etat Civil Indigène nécessaires aux provinces de la Cochinchine pendant l'année 1924.*

Importance approximative de la fourniture : 90.000 francs.

Bureau où le dossier peut être consulté : *4ème Bureau du Gouvernement de la Cochinchine.*

Saigon, le 28 juillet 1923.
Le Chef du 4ème Bureau,
ILLISIBLE.

Bạn hát xiết Việt-Nam

(GRAND CIRQUE D'ANNAM)

Chủ nhơn : TẠ-DUY-HIỂN

Đào kép đều là người Annam, có Đức Hoàng-thượng nước Annam ban khen Khuê-bài.

Thi viết lập rất hay, rất khôn!
Nào là trăn, bò, ngựa, nhi, lira, nai,
khỉ, chó, cho tới heo là giống thú
thiên ba gọi rằng ngu-ngốc, cũng
dạy làm tuồng đáng.

Bạn hát nầy đã đi khắp Bắc-kỳ, Trung-kỳ đến đâu cũng đặng ngợi khen!

Ngày 4 Août 1923 sẽ khởi sự hát tại Saigon, trước chợ mới.

Xin đồng-bang hãy đến xem sự cơ xảo của Annam ta !!

Lời rao

Hóa-an, le 28 Juin 1923.

Cùng tôi kỳ tên dưới đây :

Rao cho ai hãy đăng hay : vì trong năm 1922 lúc tháng sau tây hương cả Nguyễn-ngọc-Trương ở ấp Hòa-an đi gởi bạc hàng tại tôi bố Sadec nhằm ngày cúng thần, cũng bởi lúc thần cúng dạy nên không đàm cỉ. Trong lúc hương-cả đi gởi bạc về cúng có dự mà lo cúng đã xong xi-ôi, ước chừng đôi ba ngày, hương chủ Quế cũng ở làng Hòa-an lập phe đăng với bon nó là thương chánh Cêu, hương quản Hiếu, hương thân Hoằng, hương hào Lựu và xã trưởng Hộ đồng ăm mưu với nhau lập ký giấy mà phạt hương cả, nói rằng hương cả bỏ việc quan hiến.

Trong tờ giấy thì làm như vầy mà chúng nó nói với hương cả rằng làm số nhóm nên biểu hương cả ký tên trong lúc đó nhằm lúc sau gió tết, và phần ông đau, nên ông trưởng là sự thật nên mới ký tên vào hai tờ ký, trước tháng năm ba tháng việc gian trá ký lận ra thầu đến tai chúng tôi nên chúng tôi có vào đơn mà kiện chúng nó đến quan Nguyễn-soái, có quan Giám-đốc đến tại Cao-lãnh mà tra việc ấy minh bạch nên quan trên dạy chúng nó phải trả đủ các tờ ký cho ông cả. Rồi ngày nay chúng tôi nghĩ rằng ông cả không biết chữ Quốc-ngữ. Nên chúng nó lập tờ giấy giả mà gạt ông cả ký tên thay. Chúng tôi trông rằng chúng nó lập mưu gian vì vậy mà buộc lấm ký nơi, hay là tờ giấy chỉ khác nữa mà gạt ông ký tên. Nên chúng tôi rao ai nấy đăng hay như ông cả có làm giấy mà vay bạc của ai xin đem đến nhà công làng Hòa-an, cho chúng tôi hay biết, như phải tờ giấy thiếu nợ mà của ông làm đủ bằng cớ, phải của ông làm ra, thì chúng tôi sẽ trả, là vì chúng tôi thấy nhiều kẻ nghịch thù muốn làm hại ông nên sinh ra nhiều việc.

Lời rao nầy hàng định trong ba tháng nếu qua ngày hạng định thì chúng tôi không nhìn biết đến nợ nần chi nữa.

Tờ nầy làm tại làng Hòa-an ngày 28 Juin 1923.

Đâu thủ nhứt TRẦN-THỊ-CẨY

Sanh
NGUYỄN-NGỌC SUM
NGUYỄN-NGỌC-GIẢP
NGUYỄN NGỌC-THIỆT
NGUYỄN-NGỌC-QUẢNG
NGUYỄN-THỊ-CUNG

Người viết tờ : NGUYỄN-NGỌC-GIẢP.

Thi bằng sơ học

Kỳ 28 Juin 1923

TÊN CÁC TRÒ CHẤM ĐẬU

TỈNH SAIGON — Lớp Z

Trường nữ-học Annam

	số chấm		số chấm
Trần thị Quế	250	Ng. thị Đuon	231
Lê thị Lang	235	Đoàn thị Cen	26.
Ng. thị Đào	235	Nguyễn thị Hoa	26
Nguyễn thị Lê	257	Ng. thị Hồng	262
Nguyễn thị Cúc	225	Lê thị Hồng	266
Đỗ ngọc Thanh	260	*Cong : 11 trò.*	

Trường Richaud

Trần Văn Phước	267	Trần văn Nhơn	327
Phan văn Chín	275	Ng. văn Than	32.
Lê văn Phong	298	Huỳnh văn Lắc	32
Lý thừa Tâm	291	Lê thiện Lộc	32
Võ văn Ba	296	Huỳnh văn Tăng	32
Ng. quốc Điều	298	Nguyễn văn Ly	33
Kiều hữu Hoành	300	Hà minh Hoàng	33
Bùi bửu Lâm	304	Ng. ngọc Anh	33
Ng. kim Hiền	308	Ng. quan Hoa	34
Ng. văn Phiệt	307	Trương v. Sol	34
Ng. văn Đẩu	308	Ng. văn Hue	35
Ng. đình Hoè	311	Đỗ văn Ngôn	35
Huỳnh văn Tân	312	Trần văn Chiến	36
Lê văn Tài	313	Phan v. Cường	36
Lê tấn Tình	316	Đỗ quang Sang	3.
Trần văn Thảo	321	Ng. văn Thiện	3
Trần văn Kiểm	321	Ng. văn Thai	3
Ng. văn Dui	324	Ng. văn Minh	3
Trần văn Tiếng	325	*Cong : 37 tr.*	

Trường Nhà-trắng

Võ thị Chiên	7	Mai thị Lai (Anna)	1
Nguyễn thị Tạ	8	*Cong : 3 tr.*	

Trường Nguyễn-trung-Hậu

Nguyễn văn Chí	371	Trần văn Diệt	3
Trần văn Ngọc	372	Nguyễn văn Liêm	3
Trần văn Thà	3.3	Lâm hữ Thiên	3
Ng. văn Nhương	374	Hồ văn Thuận	3
Bùi văn Thu	375	Ng. ngọc Giang	3
Thơ văn Dai	376	*Cong : 12 tr.*	
Nguyễn văn Tý	378		

☆☆☆

Ng. văn Dong	4	La Bảo Du	7
Huỳnh v. Ngoi	13	Ng. văn Tai	1
Ng. thị Nguyệt	26	Lê văn Ren	1
Hồ thị Hoa	33	Ng. văn Loc	1
Trần thị Dũng	49	Đoàn vinh Tai	2
Hồ văn Khanh	56	Lê văn Nhi	5
Ng. văn Tiền	57	Lê Phu	2
Ng. văn Duyên	63	Trương Ngọ	2
Trần văn Ngô	72	Trang văn Vân	5
Bùi Hiền-ân	76	Đoàn văn Hoa	5
Đỗ văn Lai	82	Ng. đức Thi	5
Lê hoàng Đen	93	Ng. ba Chương	5
Trần văn Tay	102	Trần hữu Mười	5
Hh. kế Diết	103	Trương v. Paul	5
Phạm k. Thương	111	Lê văn Cam	5
Trần văn Phát	115	Trần m. Hiền	5
Trần hữu Trụ	119	Lê văn Quí	5
Ha đăng Vinh	123	Ha bửu Đuy	5
Mai xuân Quan	124	Lê văn Vinh	5
Ng. đăng Tài	126	Văn văn Chiến	5
Ng. văn Tiếu	133	Ng. văn Dũng	5
Ng. văn Nhơn	134	Võ văn Thinh	5
Mai đan Tùng	138	Ng. hữu Vi	5
Võ văn Khem	143	Võ văn Nay	5
Lê văn Teo	147	*Cong : 45 tr.*	

Trường Nguyễn-xích Hồng

Trương v. Hoa	4 3	Trương v. Mương	461
Ng. văn Hoa	453	Ng. văn Ta	46
Bùi trí Vũ	456	Ng. văn Kiên	47
Trần q. Minh	459	Du văn Cúc	47
Lê phát Lợi	460	Ng. kha Tiếu	482
Võ đăng Kỳ	461	Ng. văn Quoi	487
Bùi văn Tài	462	Phạm văn Công	48
Ng. trung Kế	463	Ng. hao Van	46
Đinh văn Huan	465		
Võ văn Lê	466	*Cong : 78 trò*	

Trường Huỳnh công Phát

Officiels :

Vương q. Hiền	288	Đoàn văn Chinh	408
Lâm văn Ánh	287	Huỳnh văn Kỳ	40.
Ng. văn Hưng	290	Ng. long Sinh	40
Võ văn Lung	291	Võ văn Hung	413
Lê văn Thiện	293	*Libres.*	
Ng. văn Sen	295	Võ văn Thái	420
Lâm q. An	297	Lam văn Tài	422
Ng. văn Thứ u	298	Hồ phú Phước	427
Nguyễn Tiết	401	Lê hoàng Trung	437
Trương v. Hoàn	402	Lê thoại Lai	441
Đu tan Lai	406	Huỳnh c. Phước	451
Văn ngọc Hoành	407	*Cong : 22 trò*	

Trường Tabord

Ngô tu Thanh	182	Ng. văn Kết	212
Trần v. Tranh	184	Trương công Tuấn	217
Đỗ khắc Tuan	186	Lê văn Trúc	220
Ng. văn Tăng	188	Ng. văn Jean	222
Đu hữu Phương	190	Huỳnh văn Hiền	22.
Ng. trung Huy	193	Vương văn Ke	232
Ng. văn Thiện	195	Ha văn Lê	233
Lê quang Tương	198	Du Song	23
Trần đăng Khoa	201	Lê quang Huy	18.
Ngô tấn Long	203	Đỗ khắc Duc	18
Ng. ngọc Hoài	206	Võ phước Trung	180
Lê văn Hoa	211	Bùi văn Lam	191
Cao công Thảo	215	Phan ngọc Phu	21
Ng. văn Thanh	217	Hồ bảo Thanh	221
Dương th. Hoàng	220	Ng. văn Đẹp	224
Lê văn Dai	222	Trần văn Sang	220
Lê quang Sơ	228	Lâm văn Tan	231
Tăng văn Châu	232	Ng. văn Nguyên	236
Ho văn Diên	272		
Vương Tô	215	*Cong : 36 trò.*	

☆☆☆

Phạm văn Dien	168	Ng. tri Dũng	174
Phạm Tuấn	170	Phan văn Xuân	176
Lý văn Tem	172	Huỳnh văn Thanh	170
Lý tấn Nhut	178	Vương Ngọc	181
Của Tấn	180	*Cong : 9 trò.*	

Trường Cantho

Tăng thiên Long	556	Bùi văn Tài	5
Ly văn Hung	557	Nguyễn văn Ut	5
Ng. văn Quyen	559	Phạm văn Tiếng	5
Ng. văn Vân	564		

TỈNH CANTHƠ — Lớp N

Trần văn Tuc	2	Xin văn Phong	5
Dương khắc Ai	7	Ho ân Giok	8
Huỳnh văn Miên	8	Đỗ văn Hiền	8
Nguyễn văn Hy	12	Phan chánh Lean	14
Nguyễn v. Tương	18	Trần văn Nhut	16
Nguyễn văn Thi	19	Dương văn Nhơn	18
Nguyễn văn Linh	19	Phạm văn Hanh	21
Nguyễn văn Nam	20	Võ văn Tieu	24
Bùi văn Lo	26	Phan quan Tiu	24
Nguyễn văn Ly	31	Nguyễn v. Khiêu	33
Lê thị Cúc	33	Trần văn Tỷ	34
Đặng v. Lương	35	Lê văn Try	34
Phi văn Hoài	37	Ph. v. Kinh đô thất	38

	số chấm		số chấm
Liêu hoàng Ba	39	Huỳnh hữu Tây	44
Phạm v. Giao	41	Đoàn văn Vân	46
Trần công Ho	45	Tr. thanh Thiết	48
Bùi thanh Tuấn	47	Lê văn Tân	50
Lê văn Nghĩa	50	Đoàn công Chuon	53
Dinh văn Hiền	54	Ng. văn Thông	56
Đặng thế Chương	55	Phạm văn Nỗ	58
Trần văn Sa	59	Mai hữu Gol	60
Phan văn Cải	61	Nguyễn văn Liêp	62
Phan văn Nhơn	64	Lê đình Chức	65
Bùi văn Xét	66	Đang văn Hay	67
Lê chí Thiện	68	Trương v. Hiền	69
Huỳnh th. Liêm	77	Nguyễn văn Thiet	10
Ng. trong Tang	101	Huỳnh qc. Diêu	106
Nguyễn văn Nam	108	Lâm văn Chiêu	11
Bành Sgoc	109	Nguyễn tri Nhỉ	110
Trần ngọc Lân	111	Nguyễn v. Vang	112
Huỳnh Ngọc	114	Trần văn Ba	115
Lâu bửu Lanh	117	Hồ nhựt Thanh	118
Sanh. Lâu	119	Ngô-đa v. Luong	120
Nguyễn văn Vinh	121	Nguyễn văn Ly	123
Trần hữu Điểm	125	*Cong : 69 trò.*	

TỈNH LONGXUYÊN — Lớp K

Lê văn Huy	2	Dương văn An	32
Lê hữu Diệp	5	Lê văn Hoàng	33
Nguyễn hữu Long	9	Nguyễn văn Tho	34
Nguyễn văn Ký	10	Huỳnh văn Tam	35
Tô hữu Tước	12	Ng. văn Chiêu	36
Ngô ẩn v. Chanh	14	Ng. ẩn v. Công	37
Ng. quan Anh	15	Huỳnh văn Tân	38
Phan văn Tuan	23	Lê văn Tao	39
Lê văn Trong	31	Trần bá Nghĩ	40
Nguyễn văn Đưu	41	Nguyễn văn Tun	41
Diệp văn Đẩy	48	Lê trung Hiếu	52
Ng. khắc Thường	54	Ng. ba Nguon	56
Lê văn Cu	58	Trần thương Tu	59
Phùng ngọc Hinh	61	Huỳnh ng. Lang	6
Phan văn Giỏi	62	Ng. ba Nguon	6
Huỳnh Dung Hi	63	Ng. thương Tu	6
Trần ngọc Lân	64	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Tiếng	65	Ng. văn Ngoi	6
Lê văn Hoa	66	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	67	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	68	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	69	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	70	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	71	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	72	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	73	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	74	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	75	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	76	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	77	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	78	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	79	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	80	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	81	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	82	Ng. văn Ngoi	6
Ng. văn Ngoi	83	Ho văn Kuangsi	83
Trần mẫn Xuân	54	*Cong : 99 trò.*	

TỈNH CHAUĐỐC — Lớp F

Trương văn Phó	1	Nguyễn hữu Hau	20
Lê văn Lol	2	Lê văn Tai	21
Lê văn Khoi	3	Trần văn Ngoat	22
Thái văn Hoc	5	Nguyễn văn Hon	23
Thái văn Tỷ	7	Thi văn Ve	24
Nguyễn văn Ca	8	Nguyễn văn Tho	26
Lê chí Minh	12	Nguyễn văn Ngoi	27
Nguyễn văn Dong	13	Đặng hữu Vong	28
Nguyễn văn Tai	14	Phan văn Nhiều	29
Nguyễn văn Thiet	15	Nguyễn q. Hinh	30
Trương văn Dam	16	Dương văn Ngoi	31
Nguyễn văn Ngoi	17	Huỳnh văn Ngoi	32
Nguyễn văn Ngoi	18	Huỳnh hữu Thanh	33
Nguyễn văn Son	19	*Cong : 27 trò.*	
Trương văn Din	19		

TỈNH BIÊNHOÀ — Lớp D

Võ văn Noi	4	Huỳnh v. Nen	30
Ng. văn Ba Đ. m	7	N. v. Công Hoàng	31
Huỳnh v. Quyền	13	Đoan văn Đol	32
Lê văn Hiên	18	Ng. văn Trinh	34
Huỳnh văn Cu	19	Trần văn Tuan	35
Nguyễn văn Tho	21	Trương v. Phut	35
Huỳnh văn Hia	25	Huỳnh văn Ngoi	37
Nguyễn văn Dong	27	Ng. văn Hai	42
Ng. văn Bao	28	Hoàng Kim Tuấn	26
Trương v. Trao	29	*Cong : 19 trò.*	

TỈNH SADEC — Lớp I

Ng. văn Ba	3	Phạm văn Dung	51
Ng. văn Bình	4	Đương văn Hi	55
Nguyễn văn Co	6	Đương văn Huan	59

	số chấm		số chấm
Trương v. Loc	8	Ng. kim Kieu	58
Ng. ten Hoong	10	Võ văn Sau	60
Huỳnh v. Hi	1.	Ng. văn Dug	62
Ng. văn Hieu	12	Võ văn Tuong	64
Huỳnh Kiết	13	Võ văn Trong	67
Trinh quan Lai	18	Ly văn Xuan	68
Phạm văn Nghĩ	20	Đỗ thị Thi	71
Huỳnh Hữu Nang	21	Hà đa thị Bach	72
Ng. thanh Nguyên	22	Lê thị Anh	73
Phan văn Bya	23	Ng. thị Tây	74
Ng. ngọc Phương	24	Ng. thị Dai	75
Ng. thanh Phú	25	Phan tấn Con	80
Huỳnh v. Sanh	28	Nguyễn văn Lang	81
Võ văn Sum	29	Lê thị Hanh	122
Ng. văn Tap	30	Lieu văn Thu	153
Huỳnh văn Tet	31	Ng. văn Ngoi	157
Nguyễn văn Tu	32	Huỳnh kim Sanh	162
Ng. quan Ba	43	Ng. văn Vinh	165
Ho văn Binh	44	Lê văn Cong	166
Phạm v. Bình	45	*Cong : 46 trò.*	
Phạm văn Tô	46		

TỈNH BARIA — Lớp B

Đinh tuong Vinh	5	Phạm văn Ri	25
Lê văn Ut	6	Tran văn Than	26
Lê văn Tu	7	Ng. thanh Hai	29
Huỳnh v. Thuoc	8	Ng. thị Thong	30
Phạm v. Trinh	9	Lê th. Thiết	31
Huỳnh v. The	10	Ng. thị Dang	32
Ng. văn Tiếm	11	Ng. thị tuong	33
Tran văn Pong	13	Ng. thị Xem	34
Ng. văn Nghi	14	Phan thị Hoa	35
Tran văn Hoan	15	Phạm thị Dang	36
Tran văn Khon	16	Võ thị Dot	37
Ng. quang Dung	17	Ng. thị Mua	38
Quang Viết Ich	18	Ng. thị Hanh	39
Ng. văn Ut	19	Nguyễn thị Nu	40
Ng. văn Ca	20	Nguyễn thị Hue	41
Huỳnh minh Canh	21	Phạm thị Loc	43
Phan v. Tinh	23	*Cong : 33 trò.*	

TỈNH CHOLON — Lớp V

Đỗ thị Mui	1	Ng. văn Ut	25
Huỳnh thị Hiệp	3	Le văn Huan	26
Võ thanh Hi	12	Lai văn Kha	28
Ng. văn Bun	14	Tran văn Loc	30
Ng. văn Chiêu	16	Ng. văn Ba	35
Ng. văn Ba	18	Ng. văn Ba	35
Ng. tam Di	19	Dang Mui	5
Ng. phước Dai	20	Dang văn Muon	27
Ng. văn Dao	21	Nham khac Nam	28
Ly v. Mung (Jean)	22	Huỳnh văn Nô	45
Le văn Hoa	24	Dong văn Nghĩ	49
Huỳnh văn Phat	47	Lê văn Tho	63
Ng. văn Phat	48	Ng. văn Van	67
Ly hương Qui	49	Huỳnh v. Varg	68
Bui văn Qi	50	Ly văn Vi	69
Ng. văn Sam	52	Ng. văn Yên	72
Võ văn Sang	54	Kroan văn Ba	75
Lê văn Sen	55	Doan the Long	76
Ha văn Sau	58	Trang binh	80
Ha văn Tam	58	Nguyen văn G'ap	84
Nguyễn văn Tinh	59	Dương văn Cai	87
Huỳnh v. Trinh	61	*Cong : 43 trò.*	

TỈNH GIADINH — Lớp G

Hồ quang An	1	Phan văn Thanh	59
Nguyễn văn Biểu	5	Le văn Tu	88
Mai văn Bong	7	Dang văn Phong	99
Nguyen văn Cao	10	Huỳnh minh Y	100
Bui văn Chinh	14	Lieu sanh My	101
Tran văn Co	15	Chung Kung	102
Huỳnh văn Dau	16	Hh. công Ngoc	103
Ho văn Hang	26	Pham thị Q	108
Le ba Hup	27	Ng. ngọc Huong	109
Ho vinh Ky	36	Ho đoc Hau	110
Tran văn Liem	38	Le công Tuong	111
Ng. văn Liem	39	Nguyen thị To	113
Bui văn Long	44	Truong v. Giau	114
Vo văn Mea	45	Tr. minh Canh	122
Ng. binh Nguyen	54	Le quan Tuy	124
Pham văn Ngoc	55	Nguyen văn Thoi	126
Nguyen văn Qui	64	Lu. ngoc Giao	132
Trg. gia ky Sanh	71	Cao văn Bao	132
Trg. hoa Thanh	75	*Cong : 37 trò.*	

TỈNH GOCONG — Lớp H

Tran thi Dinh	1	Chau văn Giao	41
Vo văn Dai	6	Gao văn Tainh	42
Nguyen văn Nghĩa	9	Duong tan Vang	51
Trung văn Hoc	10	Nguyen văn Hai	53
Bui văn Mersing	13	Pham văn Hieu	54
Le văn Hoi	15	Dinh công Gan	59
Nguyen văn Che	16	Le tan Phat	65
Ngô văn Ty	17	Ng. văn Ngoi	66
Pham dang Nam	19	Nguyen văn Su	71
Vo văn Giap	20	Nguyen văn Tung	88
Nguyen văn Ho	28	Lam thi Nam	90
Truong dai Thanh	29	*Cong : 24 trò.*	
Tran văn Dang	40		

TỈNH MYTHO — Lớp M

Đỗ văn Tieng	4	Ng. văn Huan	60
Le văn Hoan	10	Tran khiem Trung	72
Ngô văn Tuong	14	Vương thị Hoang	73
Pham văn Quan	25	Ng. văn Thiên	97
Pham ngoc Ion	26	Tran văn Dau	99
Cao văn Manh	31	Ng. văn Tuong	100
Nguyen văn Tu	45	Ng. dang Manh	101
Ng. v. Nguyen	47	Nguyen văn Tiên	102
Pham văn Hô	50	Le văn Chinh	107
Quach văn Kiêm	53	Nguyen văn Phat	122
Lam quang Hung	54	Ng. phi Hoanh	134
Hồ văn Ngoi	64	Nguyen v. Tinh	138
Huỳnh văn Dao	65	Pham v. Trường	49
Le Dinh Hi	66	Pham văn Tri	50
Ngô văn Tiếng	68	*Cong : 29 trò.*	

TỈNH TANAN — Lớp S

Nguyen thi Thanh	1	Ngô văn Nhut	21
Nguyen thi Thiet	2	Huỳnh văn Hien	25
Tran thi Nhi	3	Do văn Chi	28
Lâm sanh Tai	7	Dang văn Qui	29
Le thi Trang	8	Nguyen văn Thân	36
Nguyen văn Dc	9	Nguyen minh Chi	37
Huỳnh văn Đô	10	Tran văn Dê	46
Nguyen văn Su	11	Ngô văn Hoa	47
Pham văn Tu	12	Hồ nhơn Ngoia	55
Nguyen văn Ba	13	Tran văn Hao	56
Nguyen văn Sol	14	Tran văn Ngan	62
Dang văn Hon	15	Nguyen văn Hien	63
Nguyen văn Tanh	16	Nguyen văn Trinh	64
Huỳnh văn Vinh	17	Vo văn Hay	70
Le văn Thoi	19

Hỡi người Annam! Có cần dùng thuốc tây thì hãy đến tại *Trung ương dược phòng* của *ông MUS*, bào chế tế sư nhứt hạng ở đường Catinat số 195 *Saigon*. Thuốc tốt, giá rẻ.

Đường đến cảnh tiên

Châu-thành lớn nhiều dân cư-ngụ, Lầu, đài, dinh, xe, ngựa dập diều. Cảng đông khi thở càng-nghèo, Nực nồng khó chịu sanh nhiều chứng đau. Muốn ngừa trước thì nên mau tới, Đường Bonnard ở góc nhà thương (nhà thương thí). Nơi nhà hiệu **The Crystal.** Trữ nhiều thứ rượu tinh anh trong đời, *Liximonade* như lời hẳn thả', Uống một ly khỏe khoẩn tinh thần, Mua thì coi nhãn ăn-cần. Trái châu lô rạng, hải đồng cầm dưa, Nghe của tốt người ưa làm giả, Đặng tôm thâu mối lớn về tay. Cái xin qui-vị đặng hay, Giúp nhau làm ngỡi ngân ngày đám quên. **The Crystal,** *đường Bonnard gần nhà thương,* SAIGON.

柴經調堂喜天京廣
Thuốc Điều-kinh
Của hiệu THIÊN-HỶ-ĐƯỜNG Quảng đông

Phương thuốc nầy là của một người Tế ở trong phủ Thân-vương kinh-đô truyền lại, thuốc tốt chế đúng, chuyên trị các chứng vô dưn bụ, nhơ thân thể yếu đuối, kinh-kỳ trời sụt, uống nó rất kiến hiệu như thần, thật là một phương thuốc thánh về phụ-khoa, một thứ linh đơn đi chẳng-từ vậy.

Bổn-hiệu làm tổng-đại lý, có gởi bán khắp các tiệm bào chế các bạ. Bổn-hiệu xưa nay nổ tiếng khắp *Quế-Thanh, Quế-Qui, Quế-Quảng, và Yên-hội-an, Đầu-phòng, Trấn-Hương* vân vân hơn hai mươi mấy năm nay, giá bán rất nhẹ.

Chư-tôn quang-cố, hoặc tới mua hoặc gởi thư bổn-hiệu xin hoa-nghinh hết.

Tổng-đại-lý và Phát-hành.
NGHĨA-THUẬN-HIỆU
Số nhà 278, đường Thủy-binh Cholon

Muốn cho ban đêm mà: *sáng sẵn ban ngày* thì hãy mua một cây đèn
HIỆU INTENS
là đèn kiểu mới tạo chế, đốt bằng *Dầu-lửa* sáng 800 ngọn bạch-lạp. Có bán tại hiệu
Trần-quang-Nghiêm
đường Espagne, số 200 (góc Chợ-mới) SAIGON

BÁN XE MÁY
Và đồ phụ tùng xe máy

Cáo cùng lục-châu quới vị đặng rõ, tiệm tôi có bán đủ thứ xe máy và đồ phụ tùng xe máy như chư quới vị muốn mua sỉ và mua lẻ thì tôi có bán giá rẻ hơn các nơi, xin quới vị muốn dùng món chi thì viết thơ cho tiệm Nguyễn-phước-Long dit Năm Sách Mytho.

Nay kính,
Nguyễn-phước-Long dit Năm-Sách, Mytho.

PHÒNG TRỊNG RĂNG THIÊN NGHỆ
Hiệu Lâm-quan-Sì
Nº 92, Boulevard Bonnard
Ngang nhà thuốc thí (chợ mới) Saigon

Kính cùng qui Ông, qui Bà, qui Thầy và qui Cô đặng rõ: Nguyên chẳng tôi làm nghề trồng răng và bịnh răng vàng có hơn tám năm đư, nên sự kỹ cang, chắc chắn và khéo léo của chúng tôi chẳng khác chi người Langsa, song một đều nên lưu tâm là nghề chưng mà lại ý riêng của người thợ vậy mà thôi.

LÂM QUANG-SĨ
Kính cáo.

NHÀ MÁY XAY NAM-THUẬN-AN CỦA
M. NGUYỄN-CHIÊU-THÔNG

Máy xay lúa chạy bằng diển-khí, và máy mốc mới tinh-hảo, ở góc đường Palikao Cholon.
Giây thép để Thông Cholon Bình-tây
Giây thép nói số 729.

NHƠN - TẾ
Đại-dược Phòng
69, Rue de Jardins,69 Cholon

Bổn-hiệu Nhơn-Tế dược phòng khi trước lập tại Thương-Hải, có phân lập một tiệm tại thành Quảng-Đông; nay có lập thêm một tiệm tại Nam kỳ, nơi chợ-lớn, đường Jardins, môn bài 69. Chuyên rồng chế-luyện các thứ thuốc hay, xa gần cũng đều biết danh rằng rất thần nên thần-hiệu.

Bổn dược phòng có dùng cái nhãn « *Nhì tiên đi tìm mai* » làm tin, dám hứa chắc với chư tôn: thuốc của bổn dược Phòng toàn là nhứt hảo-hạng. Có trư và bán le đủ các thứ thuốc *Cao, Đơn, Hoàn, Tán*, đều là ứng-nghiệm như thần. Nếu chư tôn có cần thuốc chi của bổn dược phòng, xin viết thơ đề « NHƠN TẾ DƯỢC PHÒNG Nº 69, Rue de Jardins Cholon » thì chúng tôi sẵng lòng gởi đến lập-tức chẳng sai; mà xin gởi *Contre remboursement*; (đem tiền đến nhà thư mà nhận lãnh thuốc) tiện hơn.

Và xin chư-tôn có nhớ hay nhớ nói cho được cái nhãn như trên đây thì mới được thuốc tốt lại khỏi lầm đồ giả.

Những thuốc hay của bổn hiệu sẽ lần kể ra sauđây:

KIM-SÁT BỔ-HƯỜN

Phàm con người ta sanh ra, mỗi người đều hẩm thọ chẳng đồng tư chất khác nhau, kẻ thì tiên thiên chẳng đủ, người lại hậu-thiên kém hao. Vã lại đờn ông đờn-đà cũng đều nhờ có khí huyết mà dưỡng lấy sự sống; còn khí-âm, khí dương cũng phải có sự điều hòa mà mạnh mẽ, nếu bồi bổ thất cách thì trăm bịnh đều sanh. Bởi vậy ho nên người xưa có bài châm giữ mình ức chưa có bịnh, người quân-tử lại phải biết phương bổ dưỡng thân mình.

Thuốc Kim Sát Bổ-Hườn của tiệm tôi đây đã sắp đặt các vị quân thần tá sứ rất nên trúng cách chẳng nóng lắm mà cũng không mạnh quá miếng. Là làm cho khí huyết sung ttúc lâm thận điều hòa mà thôi.

Chủ trị các chứng bịnh kể sư ra sau nầy: Huyết kém khí hư, thân thể gầy ốm, Dương sự bất cử, Chiêm bao di tinh, Tay chơn nhức mỏi, Hơi thở khò khè, Trong lòng hồi hộp, Đêm ngủ chẳng yên, Ăn uống không tiêu, Nằy xẩm mặt mày, Đầu lưng mỏi cẩn, Thận kém ác lòng, Tinh hậu khiêm bạ, Đi đứng bần thần, Đau lưn lâu năm, Sanh ra nóng lạnh.

Như ai có mấy chứng đã kể trên đây phải mau uống thuốc hườn nầy thì trong 24 giờ đã thấy công hiệu; uống luôn cho đến 15 ngày các bịnh đều hết thân thể tráng kiện mạnh mẽ như xưa. Như mấy ông già bà già khí huyết đâm suy tinh thần hao kém ăn uống không đặng bình, hoạn liên miên mà uống thuốc hườn nầy cho thường thì ăn uống mau tiêu da thịt mình mảng sống lâu thêm tuổi, tinh thần càng ngày càng vượn lại phần lão hướn đũng; tuy chẳng phải thuốc tiên song thế gian cũng ít có.

Cách dùng: Mỗi ngày phải uống 2 lần sau khi ăn cơm rồi thì uống với nước trà mỗi lần uống 10 hườn.

Chư tôn có mua thuốc của bổn hiệu xin nài cho đặng nhãn « Nhì Tiên Tầm Mai » vậy mới khỏi lầm đồ giả mạo.

AI MUỐN ĐẶNG GIÁ RIÊNG?

Muốn đặng giá riêng sẽ viết thơ cho Bổn-hiệu mua sỉ những:
Giấy bắc, giếp bắc, đờn cầm bắc;
Rượu chác hiệu Bordeaux, Médoc, Preignac.
Thuốc Nam hoàng, thuốc Tây-độc, rượu-cam.
Nước mắm hòn Phú-quốc.
Hỏi nơi hiệu:
ĐỒNG-QUANG
GROS / *Dépôt particulier, Epicerie vins et liqueurs* / DÉTAIL
Trà-ôn.

LỜI RAO

Xe máy mới từ 65$00 đến 130$00 xe Pengeot bán giá hãng lớn Saigon. Có bán đủ đồ phụ tùng xe máy, khăn đen thiệt tốt, giây bắc, giây hàm ếch kiểu nay. Hàng tàu, hàng bắc, đèn tây nhiều kiểu.
Phào tây làm thật giống, qui ông ở xa muốn biết giá hàng, xin hỏi mục lục (Prix courant). Bổn hiệu sẵng lòng gởi cho không.
TRƯƠNG-VĂN-HANH
(Gần tòa bố) Sadec.

MUỐN BÁN

4 cái xe hơi: 1 cái hiệu Brasier, 1 cái hiệu Clement Bayard, 1 cái hiệu Grégoire và 1 cái hiệu Renault.
Ai muốn mua gởi thơ hỏi M. Trương-ngọc Sô, Propriétaire d'autos à Bạchiêu, hay do nơi Bổn-quán cũng được.

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN
ĐỒNG GIÀY TÂY và ANNAM — LÊ-VĂN-BỀN — CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN
SAIGON
(17-19 Rue Amiral Courbet, (Halles Centrales)

MUỐN BÁN

Muốn bán một cái xe hơi hiệu Delahaye 4 cylindres 14/18 mã-lực, 7 chỗ ngồi.
Còn mới tinh hảo, đèn đọi bằng điện-khí, và khí cá; đồ gát bánh xe và bánh để dồi.
Giá rẻ lắm.
Ai muốn mua xin do nơi (nhà hàng Roronde) Hôtel de la Rotonde hay là nơi bổn-quán cũng được

TÂN-TÂN-HIỆP-THÀNH
Ở TẠI ĐƯỜNG VIÉNOT, SỐ 40, NGANG CHỢ MỚI SAIGON
Nhân hiệu có cấu chứng tại Tòa — **HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế nghiệp,** — Marque déposée

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiêm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưn bằng đồng si ni-kên (Nickel) qui-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.
Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức (Contre remboursement) nghĩa là đem tiền đến đăng cho nhà thư mà lấy đồ.
HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn bạch.

Thuốc hiệu *ROB* của quan thầy *ROBER* bào-chế
TẨY ĐỘC BẰNG LOÀI THẢO MỘC

Dùng cái tinh-ba của cây *Salsepareille* (xích-phục-linh) và cây *Cresson* mà chế ra.
Chữa các chứng bịnh ngoài da, lác voi, lác, ghẻ phỏng.
Đau nhức xương, đau đường huyết chạy, ghẻ và ghẻ hớm, ung nhọt, nhức trong mạch máu.
Trị chắc lành bịnh mọc mục trong da (đinh-sang)
Thuốc nầy dùng ròng thảo mộc chế ra, đã khử các thứ có chất độc và hiềm-nghèo, vì thuốc ROB của quan thầy ROBER bào-chế *dễ trừ khí và làm cho cả cơ-quang trong mình mạnh lại.*
Thuốc nầy uống dễ chịu, mau chạy, dễ tiêu hóa, dịu-dàng thơm-tho, quả là thứ thuốc *tẩy độc* rất hay.
Làm cho máu ra tinh khiết, bất hạng là nam, phụ, lão, ấu, lúc đổi thay mùa tuyết nên dùng nó mà ngừa bịnh.
Trữ bán.— **PHARMACIE CENTRALE MUS,** đường Catinat từ số 195 đến 201, Saigon.

Thuốc dán của quan thầy ROBER chế
Khi dùng thuốc ROB uống trong thì nên dùng thuốc dán của thầy ROBER *(Dermatosine* du Dr ROBER) mà dán ngoài, thì trừ cả các chứng bịnh ngoài da.

Thượng-Hải Dược Phòng
Boulevard Tổng-đốc-Phương N° 25 – Cholon
TRỒNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

CÃO BẠCH

Bổn Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhãn « Con Bươm-Bướm » làm tin, chư qui-vị có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nài cho được cái nhãn « Con Bươm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại.

Bổn hiệu có gởi bán các nơi tiệm thuốc ở trong Lục-Tỉnh. Chư qui-vị muốn dùng gởi thư đến cho tôi, hoặc gởi MANDAT theo một lược hay là gởi thư không tới sẵng lòng gởi thuốc lập tức mà gởi Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà thư mà lãnh thuốc). Còn chư qui-vị muốn hỏi thăm việc thuốc men cùng bịnh hoạn chi thì tôi sẵng lòng trả lời.

THƯỢNG-HẢI BẠCH-TRƯỢC-HOÀN

Thầm tưởng những bịnh sanh độc lấy nhau là do nơi việc phòng sự quá độ sức không đủ mà gân gượng cuộc phong tình, nhiễm thấp khí, nhiệt độc mà sanh bịnh đau lâu, đái gắc, nước đái đục hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nay, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bổn đường xét kỹ cho ra thứ thuốc nầy cũng rõng thuốc tốt, ánh oa bình hoàng nhiệt, không nóng, bát luận người yếu kẻ mạnh cùi có bịnh đau lâu, đúng đen liền thấy hiệu, bồi bổ nguyên khí, tiêu tăng giảng độc; con trai đau bịnh nầy trong lỗ đái nhứt, đúng đen thuốc nầy hay lắm, đờn bà có huyết bạch, cũng trị được cả, uống vào khỏi sau, giúp sanh chóc khỏi bịnh thuế liêu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc từ cang, bịnh nào dùng chứng một hai lần chẳng mạnh, còn bịnh nặng thì bốn năm lần liên tục, không đau đi đau lại nữa, những khách làm vui ái dâm cuốc kéo đau lâu, nên rất ro vương nhâm các chứng nơi trên đây mau dùng thuốc nầy trong một vọ mạnh tức thì, thiệt là một phương thuốc sang độc hựt nhứt trên đời.

CÁCH DÙNG: Ngày thứ nhứt mỗi ngày 1 vẻ, ngày sau mỗi ngày uống nửa vẻ chia làm 3 lần, sớm mơi, trưa và tối, khi đói bụng nên uống
Cư ân: đó độc, rượu, tôm, cua và phải cử dùng rượu với đờn bà.

CÁCH DÙNG

Bằng chứng bạch trược mới phát đường tiểu tiện đau nhứt, thì một ngày đầu uống một chung của làm ba lần thì đường tiểu tiện bớt đau, rồi sau mỗi ngày cứ uống nửa chung đúng cho cách lâu cùng của làm ba lần đúng với nước trà hay là nước pha nhập mạch nông nung đôi rất hay, ấy dùng vị pha nhập mạch kia với nước để trong đó sau rửa sạch mỗi ngày phải rửa một hai lần nơi cái âm, như bị nhẹ thì 3 ngày, nếu bịnh nặng thì trên 10 ngày phải mạnh hết, mà phải cứ uống rượu, trai gái và ăn đồ xao vắt nóng độc.

Mỗi ve giá là ..... 0$40 — 12 ve giá là ..... 4$00

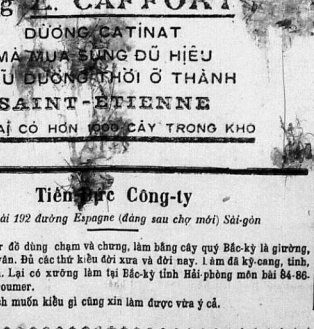

Tiến-Đức Công-ty
Môn bài 192 đường Espagne (đàng sau chợ mới) Sài-gòn

Đóng các thứ đồ dùng chạm và chưng, làm bằng cây quý Bắc-kỳ là giường, tủ, bàn, ghế văn văn. Đủ các thứ kiểu đời xưa và đời nay. Làm đã kỹ-cang, tinh, xão mà giá lại hạ. Lại có xưởng làm tại Bắc-kỳ tỉnh Hải-phòng môn bài 84-86 con đường Paul Doumer.
Chư qui-khách muốn kiểu gì cũng xin làm được vừa ý cả.

Nhị-Thiên-Đường Đại-dược-phòng
38, Rue de Canton, 38 — CHOLON
ĐÁNH THÉP ĐỀ NHƯ VẬY
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG CHOLON
Dây thép nói: Số 658

Có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hườn tán thần hiệu như sau nầy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG THUỐC RƯỢU
(Thuốc rượu Nhị-Thiên-Đường)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông gởi lại; thiên niên trang-thọ đoạt tạo hóa chí công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thần điều hòa huyết-mạch, cường tráng tinh-thần, cho hàng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận; gối trai giả trẻ, bồn mùa đều đứng đặng thật nó là bá bổ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu uống thuốc rượu nầy thường thì đặng tiêu trừ bá bịnh, tinh-thần khương kiện định dương toàn thân; khai-tỉ kiền vị, máu me đều đặng, nước da mịn-màng; những người mà tiên-thiên bất túc, hậu-thiên bất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng da ốm gầy thì nên dùng nó hoặc muốn an-thai hảo-sảng, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc Vệ-Sanh rất nên bổ dưỡng.

Chủ trị những bịnh sẽ ra sau nầy:

1° Người con thiếu niên mà uống nó thì khỏi sự tiên-thiên bất túc.
2° Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo hậu-thiên thất điều.
3° Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí suy huyết kiệt.
4° Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo bịnh hà thất điều.
5° Người vãn nhơn mà dùng nó thì có ích về hàn-tư mỗi mang.
6° Người thương-cổ mà dùng nó thì có ích vì cần lao mà không mỏi.
7° Người bổ thuốc A-phiện mà dùng nó thì có ích vì nó khỏi phục nguyên bình.
8° Người không có bịnh mà dùng nó thì kéo nhiều con cháu.

CÁCH DÙNG

Mỗi bữa trước khi ăn cơm, uống bao đồng hồ tùy theo sức mình mà uống.

Giá mỗi ve lớn là..... 1$00
Mỗi ve thường (vừa bụng) là..... 0 20

Chư-tôn hãy nhìn cho kỹ cái nhãn ông Phú mập của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì mới khỏi lầm thứ giả, uống vào sanh bịnh.

HÒA ĐÀM THUẬN KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN
(Thuốc hườn trị bịnh ho)

Vã chăng đàm là gốc nơi thấy, nguồn cội nó là bởi nơi đồng thấp của thân đàm mà sanh ra nơi ti-đàm, rồi ngưng kết lại nơi phổi, cho nên ti là chỗ gốc sanh đàm còn phổi là đã để chứa đàm.

Lời xưa có nói: Hễ trị đàm thì trước phải trị khí, khí thận thì đàm tiêu:

Cách trị như vầy mới phải phép.

Phàm hễ ngoại cảm lực đàm, nội thương âm-thực, thì phải khí ắt bị buất, tích tụ nước miếng lại mà thành đàm. Nếu trị không trúng cách, thì sanh ra hạch đàm, hoặc sanh bịnh ho, nghẹt nghẹt không được, hoặc tay chơn đờ lên không nổi, hoặc gân cốt nhức mỏi, hoặc nghẹt lỗ trái tiêm, hoặc lưỡi nói không được, hoặc sanh nhiều chứng lạ, nối chẳng hay chăng.

Nhưng mà bịnh đàm tuy nhiều duyên cớ, hoặc bị phong hàng thử thấp, hoặc vì uống, hoặc ăn đồ lạnh lẽo sống sít, mỗi mỗi khác nhau: song chỉ yếu cần là trị cho thuận khí là đều thứ nhứt.

Bổn đường khảo cứu đã nhiều năm gần các phương hay mà chế luyện hườn thuốc nầy ra, bất cầu lao đàm hay là ngưn đàm, cũng các chứng lạ; chẳng luận là bịnh nặng nhẹ, hễ uống thuốc nầy vào thì ứng nghiệm như thần.

Dầu cho bịnh đã lâu năm đàm chứa đã nhiều, hễ đàm thuốc Hòa-đàm-thuận-khí-chỉ-khái-hườn nầy theo mình mà uống cho thường, thì người khí lần lần bình phục, đàm khí tiêu hết quyên, chẳng cần đuổi mà nó tự nhiên cũng hết.

Chư-tôn có mua thì xin nhìn cho chắc nhãn ông phú mập của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống một hườn lớn mà nước trà, uống với nước trà.

Mỗi ve giá là..... 0$10
Mỗi gói 10 hườn giá là..... 0 90

THÁI-DƯƠNG-CAO

Thuốc dán nầy để dùng mà dán ngoài mang tâm, trị về bịnh chóng mặt, thiếu đi thần hiệu.

Giá 2 miếng là..... 0$05

THỢ XẢO-THỦ
Bổn-hiệu có khắc con dấu huê-mỹ theo kiểm thời, bán nón đủ kiểu, cặp da, làm đủ kiểu dateurs, folioteurs numéroteurs, bản đồng và cẩm-thạch. Sửa máy may và máy khác. Kính mời qui vị đến tại Catinat số 5, tôi hoan nghênh và cám ơn.

Rượu chát trắng và rượu chát đỏ hiệu « con dơi » (CHAUVE SOURIS) thiệt là một thứ rượu hảo-hạng!
Rượu bọt SPARLI màu vàng dợt — champagne hiệu MONTBELLO.
Rượu mát PESTRIN uống vào trừ đặng bịnh trong đại-trường và tiểu-trường nhứt là trừ những loại sên lái thời lấy làm thần-hiệu lắm.
Rượu mát NAPOLÉON mỗi thùng 100/2 và 100/4.
Rượu TISANE MOUSSEUSE, hiệu MARQUIS DE WESBAY.
Có trữ bán tại hãng HENRI BLANC đường Catinat môn bài số 65 Saigon.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ kho Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. (scan từ microfilm của Đại Học Cornell).

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

ĐẠI-ĐÔNG
Đại dược phòng

N° 49-51 Boulevard de la Somme, N° 49-51
Ngan gare xe lửa giữa, ở Chợ-cũ. — SAIGON

Bán đủ thứ cao, đơn, hườn, tán rất hiệu nghiệm; có trồng răng khéo lạ hạng nhứt và có chụp hình và giọi hình và bọc chơn dung bằng dầu rất lạ và xão-thủ hơn các nơi.

Kính cùng lục-châu quí khách đặng rõ: Nguyên nhà thuốc Đại-Đông nầy trước khi thỉ-sáng nơi tỉnh Quảng-đông, lại tỉnh-thành. Từ ấy những nay rồng nghề bào chế các thứ cao, đơn, huờn, tán đã lâu năm rồi, danh tiếng rãi khắp Trung-huê, nay mới sang mà lập một tiệm nghánh ở xứ Việt-Nam nầy, cũng lấy nguyên hiệu Đại-Đông, đặng trử và bán các thứ thuốc của tiệm cái ở bên Quảng Đông gởi sang qua. Những cao, đơn, hườn, tán của bổn đường chế ra đều là những phương thuốc đã cứu tử huờn sanh chẳng biết bao nhiêu nhơn mạng. nhiều người đã có dùng, đều cho là bá phát bá trúng; bởi ấy nên bổn đường mới lâm sẵn mà bán đặng cho kẻ bịnh tiện bề mua dùng. hoặc để dành trong nhà phòng khi gấp rút. Thuốc của bổn-hiệu mà đặng hiệu nghiệm khác thường đây là cũng bởi ông lương-y của bổn hiệu là một ông Y-sĩ rất có danh trong cả xứ Trung-Huê, y-pháp đã thông mà lại rành nghề bào chế thuốc nữa, món nào người cũng bổ thân bào chế chẳng hề dám giao lại cho ai cả. Ông lương-y của bổn hiệu vì rỏ biết cái sự lợi hại của thủy thổ, phong lục trong mỗi xứ và cái sự khác nhau của ôn, nhiệt, hàn đái, nên chế thuốc mỗi đều khác nhau cả. Bởi ấy nên từ ngày khai trương đến nay nhờ ơn qui khách chiếu cố, và dùng rồi thấy hiệu nghiệm nên giới-thiệu lẫn lẫn, thân chủ càng ngày càng đông, đường dinh-nghiệp càng ngày càng thạnh vượn.

Bổn hiệu vì muốn cho lục-châu qui-khách dễ bề mua thuốc của bổn hiệu mà dùng nên có dùng người thơ ký annam mà hồi đáp những thơ quốc-âm và cũng có gởi thuốc đi các tỉnh theo cách contre remboursement.

Vậy kin liệt vị ai có cần dùng hỏi thăm điều chi hoặc về thuốc men, hoặc về việc chụp hình, vẽ hình, trồng răng v... v... thì viết thơ gởi ngay cho bổn đường, thì bổn đường sẽ sẵng lòng hồi ám lập tức.

Mỗi món thuốc của bổn đường trên nhãn đều có hình con ngựa và hai chữ Đại-Đông. Xin liệt vị hãy nhìn cho kỹ kẻo lầm thuốc giả mạo.

Bổn hiệu có nhiều thứ thuốc, những người đi đường cùng là nhà ở xa chợ xa thầy nên mua để dành thì đã tiện cho mình mà có khi cũng thì ân cho kẻ khác đặng.

Chỉ-khái-tán (thuốc-ho) nhãn *con ngựa* Đại-Đông thần hiệu, mỗi gói 0$10, 12 gói 1$00.

Bình-an-đầu, (đầu trị bá chứng) nhãn *con ngựa* của Đại-Đông thiệt hay, mỗi ve 0$20, 12 ve giá: 2$00.

Phát-lãnh-hoàn, (thuốc-rét) nhãn *con ngựa* uống vào thì hết rét liền, mỗi ve 0$10, 12 ve giá: 1$00.

Bánh cam-tích, (thuốc sáng-lãi) hay lắm, mỗi cái 5 su. 12 cái giá 0$50.

Dược-phẩm nhiều lắm kể đã không xiết, thuốc gì cũng có, bán đủ thứ không sót món nào.

ĐẠI-ĐÔNG DƯỢC PHÒNG.
Chủ nhơn: ĐỖ-KHẢI-QUANG, Cẩn khải.

Dầu bạc hà hiệu RICQLÈS nầy trừ đặng bịnh tả rắt thần-hiệu. Khi uống phải thêm vào một chưng nước trà tàu nóng. Dương khi sói bụng đi tiêu nhiều thì uống vào liền cầm được. Lại trong khi trời độc dịa, mỗi bữa nên pha vào nước trà và bỏ đường uống thì càng tốt lắm.

Phải nhìn cho kỹ hiệu RICQLÈS kẻo lầm đồ giả mạo.

Thuốc chữa bịnh đi ta là dầu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi ẩm thì chữa được việc đi ta và giức dầu mấy sốt.

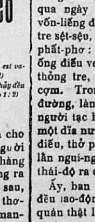

呂荷頁浧粉樹
潭貫吏淬武頭定灌神鼓
凍係啞辰祕吏鑒治茶懷
朱文巡治蕩荷頁浧飢匱
啞辰塊匱

Maison An-phong
Bijouterie, Soierie de chine, du Tonkin, Cochinchine, Cao-lanh

Hiệu điếm An-Phong ở tại chợ Cao lãnh, có bán đủ đồ Nữ-trang theo kiểu kiểm thời. Chuyên nhuộm hàng đen, đặng chư Qui khách ở Lục-châu khen ngợi. Mục đích của bổn-hiệu lấy sự thật-thà cần-thận. Qui khách ở xa gởi thơ đến, cũng như đích-thân đến tại bổn-hiệu vậy, hoả-vật kể sơ-lược như sau đây:

Đủ các thứ hàng tơ lụa như là Lãnh Nhiễu, vân quyển, minh đoạn, minh-trừu cẩm chân, Luc-soen, cũng-xá, hàng trắng. Các thứ hàng màu nhuộm đen, bổn-hiệu nhuộm đen thật thâm, điều mước lâng, vì có thứ nhuộm khéo, và lại xử có nhiều châm tố, nên nàng đen của bổn-hiệu chắc-chắn không phai trở.

Bổn-hiệu có bán hàng Bắc tại Hà-nội Lương, the, bằng, Quế, vân, Lược lụa, v. v. và hàng vườn tại chợ Thủ.

Qui khách muốn mua vật chi, xin gởi thơ ngay thì bổn-hiệu gởi lại kỳ-lưỡng chắc vừa lòng. Như qui khách muốn mua nhiều mà bán lại, bổn-hiệu tính giá nhẹ, muốn hỏi giá nước cũng trả lời liền.

Hàng gởi contre Remboursement.

An-phong, Chủ-nhơn:
NGUYỄN-XUÂN-TRƯỚC
Cao-lanh.

Người phong-lưu thường ưa dùng thứ thuốc hiệu MÉLIA của hàng L'U. C. I. A. lành hơn Dầu-lý cho đi Đông-dương. Vì thuốc MÉLIA hồi thơm khói, ngon đầm, có nhân sớp một dầu để ngậm khỏi nóng mồi. Trong mỗi gói đều có đính theo một tấm hình rất đẹp. Thử hút một điếu, tinh-thần lấy làm sảng-khoái.

THI-THƠ
Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier ancienne Maison de NGUYỄN-VĂN-GIÁO
13, rue Schroeder, Saigon

Kính cáo cho qui ông, qui bà đặng rõ, Nguyễn tiêu nầy ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mãng phần rồi. Nay ba là Nguyễn-văn-Đạo cũng làm đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, những là: xâm, chuyền, kiền chuỗi, bông tai, nốc-ro, vòng đôi, kiền cẩn, neo bằng, neo đơn, đồng chiếc vân vân. Đủ thứ theo kiểm thời, cũng như ngày trước vậy. Xin qui ông qui bà, muốn dùng món chi; xin vui lòng đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý qui ông, qui bà dùng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho qui ông, qui bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-ĐẠO.
Bijoutier, 13, rue Schroeder, SAIGON.

TIỆM ĐÓNG XE
SỬA XE VÀ BÁN RỦ RỖ PHỤ TÙNG
Đường Lare mốn bắt số 99 và 101
Đối-bộ (SAIGON)
TRẦN-VĂN-HIỆP cầu tiêm

Kính cùng Lục-châu qui-khách đặng rõ Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe bảo; xe bò; cũng có đóng thùng xe ho theo kiểu kiểm thời, sơn xe thiệt khéo, làm mộc, mỗi xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe sửa lại chắc-chắn; có bán đầu xe đã kiểu, bán xe cao-su bằng cây gián bán tiu chỗ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiểu đen tây đã bắt kể xe đóc chiếc và song mũ bằng da tây may rất khéo và chắc, có bao yên cốt, chuông đẹp hai tiếng, bình-dầu thắp đèn khi đã theo xe, sơn xe và sửa xe.

Cái mới qui khách có dịp đến Bến-bộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần đóng món chi đa thiểu, mùa giúp lẫn ngôi thì tôi rất cảm ơn ha cố.

Còn mà qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng cả thể xin lòng hồi đáp.

"Rất đẹp"

Kính cùng chư qui vị trong lục-châu đặng hay. Tiệm tôi ở tại đường d'Ormay môn bài số 65 Saigon. Có đủ các thứ nón thiệt tốt. Như là nón ni bà lớn, bà nhỏ đủ kiểu và đủ các thứ màu, và cũng có bán nón Casque nhiều thứ kiểu coi rất đẹp. Mỗi kỳ tàu ở bên Tây lại, thì tôi đều có đặng nhiều thứ nón kiểu mới, rất lại luôn luôn.

NGUYỄN-VĂN-MÍT
Chapellerie
N°65 rue d'Ormay. — Saigon

HOTEL D'ANNAM
NAM VIỆT KHÁCH LẦU

N° 21 à 23, Boulevard Charner — 19, quai de Mytho à Vinh
Đường kinh-lấp, đường Carabelli và đường mé-sông Le Myre de Vilers, SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KỲ, Chủ tiệm

Kính cùng Qui-khách rõ, tôi đọn một tiệm ngủ hiệu HOTEL d'ANNAM (*Nam-Việt Khách-Lầu*) phòng rộng mát và sạch-sẽ lắm, cũng có đọn phòng ở từng dưới đất được cầu tiện cho Qui-khách. Xin Qui-khách thêm dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy lâm thông thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng nghỉ rất mát-mẻ lại đường mé sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhà, nhà số 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ-KỲ, Cẩn khải.

CHƯ VỊ Ở XA

Xin hãy viết thơ ngay, bằng chữ quốc-ngữ mà mua rượu SÂM-BANH (Champagne) thượng-hạng ở thành Reims, Pháp-quốc.

Có trử tại hãng.

OPTORG Công-ty
Đường Lê-Lợi, số 25-27, — SAIGON

Là người thay mặt cho G. H. MUMM và Công-ty nội Đông-Pháp và Văn-Nam.

Hãng CORDON ROUGE — CORDON VERT
GOUT AMERICAIN — CARTE BLANCHE
Thường 12 và hạng 6, 24 và nhỏ

Hãng COGNAC JAS HENNESSY
Bên thương có phiếu hiệu
COTY
Chư vị ở xa hãy gởi thơ ngay cho hãng mà mua Sâm-đi Sâm đó.

AU "VELO-SPORT"
50 à 54, Bd. Charner et rue d'Ormay. — SAIGON

Xe máy hiệu WONDER là một hiệu TỐT NHẸ NHÀN CHẮC CHẮN

CHẠY ÊM VÀ CÓ CHỪNG

ĐỂ LẠI RẤT NHIỀU VÀ SỤT GIÁ

Đồ phụ tùng trong cuộc tiệt xe máy đẹp

ĐỂ MUA THÌ GỞI THEO TÀU, XE LỬA VÀ THEO NHÀ THƠ

HÀNG NÀY BẰNG LÒNG CHO BẠN BẰNG TRẢ PHẦN NỬA TIỀN MUA XE MÁY BẰNG GIẤY QUỐC-THÁI LANGSA TÙY THEO GIÁ ĐỊNH THÔNG NHƯ —

AU "VELO-SPORT"

Bởi tứ sắc hiệu SONG-LONG (Con Rồng) của hãng L'U. C. I. A. chớ nhơ gọi là « An-Hưng » ở Saigon đường kinh lấp (Boulevard Charner) số nhà 74 đã tốt lại chẳng hề phai màu, người mua đều đồng thu chứng nào cũng còn tốt chứng nấy. Vậy xin chư qui ông, qui bà hãy mua mà đồng thử cho biết. Mặt bả bài hiệu SONG-LONG nầy chớ đánh lầm bằng bốn năm bộ bài của các hiệu khác. Và từ nầy về sau ở ngoài mặt bao lớn

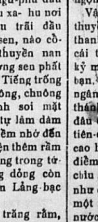

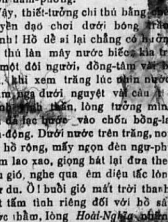

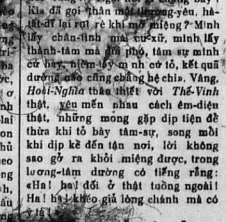

N° 14

SƯƠNG MAI NGƯỜI CỔ

(Ai-tình Tiểu thuyết)

Vanité des vanités, tout est vanité. (Ecclésiaste 1. 2)
Hư-hoa trong hư-hoa, thấy đều hư-hoa (Truyền đạo 1: 2)

(Tiếp theo)

Lúc trở về, *Thế-Vinh* bèn đưa cho *Hoài-Nghĩa* cỗi xe mình, còn người đi cái xe của chàng. Người biểu chàng chạy trước ngó ánh đèn rọi sáng ra trên đường, còn mình lại đi sau, đường tối mênh bão họ cho kẻ thơ-ngây. Giữa khoảng đồng không mênh-mác, quanh mình êm lặng như tờ, hai bên đường chỉ còn thấy rãi-rác vài ba quán nước, trên thếp đèn khêu một ngọn lờ-mờ, người nhà bấy còn ngồi nói chuyện cho chầy trôi giờ khắc.

Vã, quán ấy ở giữa chốn ruộng nương lịch-mạc, song ban ngày xem cảnh-tượng cũng lấy làm nhàn tịnh thay. Trối kẻ ai đua chen vào chốn thị-thành, dầy xô vào đường danh nẻo lợi, chỉ một mình nơi nội biếc đồng xanh, chút vốn liếng sanh-nhai qua ngày tháng. Thật, bao nhiêu vốn-liếng đều phó bày ra trên chống tre sệt-sệu, dưới mái tranh gió thổi phất-phơ: nào cơi trầu hũ rượu, nào ống điếu ve đường, bày ra trên mãnh thông tre, phòng-đang xem ra kịch-cợm. Trong bọn hành-khách qua đường, làng nông-phu mệt nhọc, có người tạc bước vào quán nghỉ ngơi, một đĩa nước trà tươi, một hơi thuốc điếu, thở phì khói ra trên không một lần ngui-ngút, liếc mắt quanh mình, thái-độ ra chiều đắc chí lắm.

Ấy, ban ngày giữa lúc loài người đều lao-động, đi ngang qua thấy cảnh quán thật là đơn-sơ nhàn-tản, có thú vị thay, nay trở ra về mặt trời đã gác núi, chiên trống đã thu-không, bao nhiêu nhơn-vật qui vào an-nghỉ, trong vòng cỏ cây chỉ còn một cái quán điêu-hiu, xem ra phải sầu cảm tấc-lòng, mà sực nhớ đến câu Cung-oán:

Câu thệ-thủy ngồi trư cô-độ,
Quán thu-phong đứng rủ tà-huy...

Ngoài ra vùng trời tối mịt, giọng đề cảm tình, tiếng chim lẻ bạn, từng lời đưa theo chiều gió lai-rai, lại nghe tiếng chày trong xóm nện sương, chó ven làng xa sủa bóng, ở trước mặt xa kia ánh đỏ một góc trời đỏ, biểu-hiệu của Chị-Hằng xuất cung. Bấy giờ, mình đường đem mình chèn vào miền lâm-tuyền sơn-dã, xa cách chốn thị-tứ phồn-ba, là chốn ồn mình thường long, trí mình thường động, mất mình thường mệt, tai mình thường nghe.....

* * *

Vào ra nhà *Thế-Vinh* như thường, cây câu thăm viếng đề trao lời non sông cùng tri-kỷ. Một ngày một lan tình thân-ái, hiện chàng khác nào một chi trong gia-nội, cuộc cải-kim đã chắc với mọi mai. Kia hôm nào đong bước dạo chơi nơi Cầu-Giấy, cái cầm-tình lai-láng láng-lai, nay lại dẫn nhau chơi cảnh Tây-Hồ, lòng riêng chan-chứa nguồn ân biển ái, mỗi lời trò chuyện là một cây kim vàng châm đạ, một viếng đã bổ nặng vào gánh tình-chung. Cảnh Tây-Hồ xinh đẹp thật, nước trong xanh vẻ lẫn sắc trời xanh. Nhấp-nhô lượng sóng dậy bà gành, lòng cỏ-thơ uốn xiên-xao đường muôn lối. Tiếng ngư-phủ đầu gành, tiếng vang-vẳng, dấu xa- hu nơi quê-quê thôn-dã. Gió chiều trải đầu gành cuối bãi, nào lọng sen, nào cỏ-thơ, nào mặt nước, nào thuyền nan xôn-xao cùng động, hơi hương sen phất sực-nức mùi khách-du.... Tiếng trống làng Yên-phụ giục thu không, chuông vàng Trấn vọ trong thanh soi mặt nước, nhìn vào chốn cỏ-tự lâm đàm đến bạch-bông chạnh niềm nhớ đến Đức-Thánh Lại. Tiếng xe điện thêm rầm rầm ầm xuống, trông chừng trong từ-não đạo bình hùng tướng đồng cỏn hồ hết đâu đây, kia trận Lãng-bạc ngàn xưa còn ghi tạc..

Ở! lúc nầy vào buổi trăng rằm, mặt trời chưa khuất núi bao lâu, khách còn nhẹ mái chèo lan trên mặt nước, nơi thanh-khung đã lửng-thửng bóng gương kiêm cỏ, truyền xuống nhân gian ánh thỏ ngân ngà, khiến cho lòng khách vui chơi sơn-thủy mát điệu biết bao. Nhằm buổi trời chiều êm-ịnh, khí mát chan-hòa, bóng trăng trong trẻo, mặt nước long lanh, cảnh càng xui động lòng khách, khách mến cảnh hữu tình, nên cứ chèo thuyền quanh hồ mà hứng lấy ngọn nam-phong.

Vậy, thiết-tưởng chi thủ hằng [illegible] thuyền đạo chơi dưới bóng trăng thanh! Hỡ dễ ai lại chẳng có hướng cái thú lân mây nước biếc; kia trí-kỷ một đôi người, đồng-tâm vẫn ba bạn, khi xem trăng lúc mình nước, ngâm nga dưới nguyệt vẫn cầu [illegible] thánh [illegible], lòng tưởng mình đến Ca-lọc trước vào chốn bông-lai tiên-đồng. Dưới nước trên trăng, non cao hồ rộng, mấy ngọn đèn ngư-phủ điểm lao xao, giọng hát lại đưa theo chiều gió, nghe qua êm điệu tấc lòng như du. Ở! buổi gió mát trời thanh, một tấm tình riêng đối với bố sầu nước thẳm, lòng *Hoài-Nghĩa* những muốn tỏ lời, ngập ngừng [illegible] thay! Há để chịu chan chứa lòng bốn ư? Hỡ để lòng khách chi-tình nầy với bạn da-sầu kia phải cùng nhau ôm lấy một đoạn ruột tằm vương vấn mà chơi? Buồn rầu nói chẳng hết lời, đèn khuya riêng bóng lòng người khá thương.

Lòng người lai láng, thuyền cứ chèm chậm đi, trăng cứ lẫn lẫn xế; mỗi nhịp chèo đưa sẩn tới, một bước nặng lòng thêm. Bỗng giọc mình tự hỏi rằng: « Ngồi nói gì chẳng bày? Kia đã gọi thân mặt trăng-vàng, hát-đi-đi lại rồi rẻ khi mở miệng? Mình lấy chân-tình mà cư-xử, mình lấy thành-tâm mà đối phó, tâm sự mình cứ bày-tiện-tiện cho nhà cô tỏ, kết quả đường cùng chẳng bệ chia. Vâng, *Hoài-Nghĩa* thâu thiết với *Thế-Vinh* thật, yêu mến nhau cách êm-điệu thật, những mong gặp dịp tiện để thừa khi tỏ bày tâm-sự, song mỗi khi dịp kề đến tận nơi, lời không sao gở ra khỏi miệng được, trong lương-tâm đường có tiếng rằng: «Ha! hay đối ở thật tuồng ngoài! Ha! hay khéo giả lòng chánh mà có [illegible]

TRẦN-VĂN-ĐÔNG.

(Sau sẽ tiếp theo)

Cấm không cho rất tiểu thuyết nầy mà đem vào đăn cũng in ra nguyên hồn.

SAIGON. — IMP. DE L'UNION NGUYỄN-VĂN-CỦA

Le Gérant: EUGÈNE DEJEAN DE LA BÂTIE

Tirage: 920 ex
Saigon le 8 août 1923

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.